

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

(Công văn số 7291/UBCK-GSĐC ngày 27/10/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)



Tổ chức đăng ký giao dịch:

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 6300230407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 31/07/2013, thay đổi lần thứ 05 ngày 06/05/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 1A, Ấp Long An B, Thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.

Điện thoại: 0293 6265 666

Website: www.phanbonauviet.com.vn

Email: info@phanbonauviet.vn

Vốn điều lệ tại ngày 31/03/2024: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên : Ông Võ Văn Phước Quê

Chức vụ : Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện pháp luật

Điện thoại : 0293 6265 666



MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	6
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty	7
1.1 Thông tin chung	7
1.2 Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch	7
1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty	8
1.4 Tóm tắt quá trình góp vốn, tăng vốn từ thời điểm thành lập	10
1.5 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chứng	15
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	16
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	17
4. Cơ cấu cổ đông	22
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chứng, những công ty mà Công ty đại chứng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Công ty đại chứng	23
6. Hoạt động kinh doanh	23
6.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh	23
6.2 Cơ cấu doanh thu, chi phí và lợi nhuận	31
6.3 Trình độ công nghệ:	35
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất	36
7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023	36
7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian gần nhất	37
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	39
8.1 Vị thế của Công ty trong ngành	39
8.2 Triển vọng phát triển của ngành	40
9. Chính sách đối với người lao động	42
9.1 Tình hình lao động trong Công ty	42
9.2 Chính sách đối với người lao động	42



10. Chính sách cổ tức	45
11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất	46
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản	46
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	56
12. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty	58
12.1 Tài sản cố định	58
12.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	60
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	61
13.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2024.....	61
13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.....	62
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	63
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	63
15.1 Định hướng phát triển của Công ty	63
15.2 Chiến lược kinh doanh	64
16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	65
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	66
1. Hội đồng quản trị	66
1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	66
1.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị.....	66
2. Ban Kiểm soát	73
2.1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát.....	73
2.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát	73
3. Ban Tổng Giám đốc	76
3.1 Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác	76
3.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác	76
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	78
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ	78
6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định	85
PHỤ LỤC	86



DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ	11
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 29/03/2024	22
Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 29/03/2024	22
Bảng 4: Sản lượng phân bón tiêu thụ của Công ty mẹ.....	27
Bảng 5: Sản lượng phân bón tiêu thụ của toàn Công ty.....	27
Bảng 6: Thị trường tiêu thụ phân bón theo doanh thu thuần tại BCTC riêng.....	28
Bảng 7: Thị trường tiêu thụ phân bón theo doanh thu thuần tại BCTC hợp nhất.....	29
Bảng 8: Cơ cấu doanh thu theo BCTC riêng	31
Bảng 9: Cơ cấu doanh thu theo BCTC hợp nhất.....	32
Bảng 10: Cơ cấu chi phí theo BCTC riêng	33
Bảng 11: Cơ cấu chi phí theo BCTC hợp nhất	33
Bảng 12: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC riêng	34
Bảng 13: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC hợp nhất	34
Bảng 14: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh theo BCTC riêng.....	36
Bảng 15: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh theo BCTC hợp nhất	36
Bảng 16: So sánh với các Công ty cùng ngành năm 2023.....	39
Bảng 17: Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/03/2024	42
Bảng 23: Thời gian khấu hao tài sản cố định.....	46
Bảng 24: Các khoản phải nộp theo luật định	46
Bảng 25: Tình hình công nợ của Công ty theo BCTC riêng.....	47
Bảng 26: Tình hình công nợ của Công ty theo BCTC hợp nhất.....	47
Bảng 27: Các khoản phải thu theo BCTC riêng	48
Bảng 28: Chi tiết phải thu ngắn hạn của khách hàng tại BCTC riêng	48
Bảng 29: Các khoản phải thu tại BCTC hợp nhất.....	49
Bảng 30: Chi tiết phải thu ngắn hạn của khách hàng tại BCTC hợp nhất	49
Bảng 31: Các khoản phải trả tại BCTC riêng	50
Bảng 32: Các khoản phải trả tại BCTC hợp nhất	50
Bảng 33: Các khoản vay và nợ thuê tài chính.....	51
Bảng 34: Các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại BCTC riêng	52
Bảng 35: Các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại BCTC hợp nhất.....	53
Bảng 36: Các khoản hàng tồn kho theo BCTC riêng.....	54



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

Bảng 37: Các khoản hàng tồn kho theo BCTC hợp nhất.....	54
Bảng 38: Bất động sản đầu tư theo BCTC riêng.....	55
Bảng 39: Bất động sản đầu tư theo BCTC hợp nhất.....	55
Bảng 40: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt.....	56
Bảng 41: Tình hình tài sản cố định theo BCTC riêng.....	58
Bảng 42: Tình hình tài sản cố định theo BCTC hợp nhất.....	59
Bảng 43: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC riêng.....	61
Bảng 44: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC hợp nhất (ĐVT: triệu đồng).....	61
Bảng 45: Kế hoạch kinh doanh hợp nhất của Âu Việt năm 2024.....	61
Bảng 46: Các hợp đồng dự kiến trong năm 2024 của Công ty (hợp nhất).....	62
Bảng 47: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	79
Bảng 48: Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (hợp nhất).....	85
Bảng 49. Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt (hợp nhất).....	85

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	16
Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt.....	18



DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ, cụm từ	Ngữ nghĩa
Công ty/Âu Việt	: Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
BCTC	: Báo cáo tài chính
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CĐNB	: Cổ đông nội bộ
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
DTT	: Doanh thu thuần
LN	: Lợi nhuận
VCSH	: Vốn chủ sở hữu
TTS	: Tổng tài sản
Điều lệ Công ty	: Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
CNĐKDN	: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
GDP	: Tổng thu nhập quốc dân
TNDN	: Thu nhập doanh nghiệp
GTGT	: Giá trị gia tăng
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSDC	: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
VĐL	: Vốn điều lệ
NHNN	: Ngân hàng Nhà nước



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

1.1 Thông tin chung

Tên tổ chức đăng ký	:	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT
Tên tiếng Anh	:	EUROPE VIETNAM INTERNATIONAL FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	CÔNG TY CP EVF
Logo	:	
Trụ sở chính	:	Quốc lộ 1A, Ấp Long An B, Thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Điện thoại	:	+ 84 (0) 293 6265 666
Website	:	www.phanbonauviet.com.vn
Email	:	info@phanbonauviet.vn
Vốn điều lệ đăng ký	:	136.000.000.000 đồng (<i>Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng</i>)
Vốn điều lệ thực góp	:	136.000.000.000 đồng (<i>Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng</i>)
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	:	6300230407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 31/07/2013, thay đổi lần thứ 05 ngày 06/05/2024.
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	Ngày 27/10/2023 Công ty được UBCKNN xác nhận hoàn tất đăng ký công ty đại chúng theo Công văn số 7291/UBCK-GSDC
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Võ Văn Phước Quê – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Sản xuất và kinh doanh phân bón vô cơ, hữu cơ, vi sinh, vi lượng các chất điều hòa tăng trưởng cho cây trồng. Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm phân bón.

1.2 Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mã chứng khoán: AVG
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 13.600.000 cổ phiếu. Trong đó:
 - + 13.600.000 cổ phiếu đang lưu hành
 - + 0 cổ phiếu quỹ
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phiếu đã phát hành: 100%



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện (hạn chế chuyển nhượng) tại ngày 29/03/2024 là: 0 cổ phiếu (chiếm 0,00% chứng khoán đăng ký).
- Giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
 - + Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài của Công ty tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, các Hiệp định quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật chuyên ngành có liên quan.
 - + Ngày 13/06/2024, Công ty đã nhận được Công văn số 3459/UBCK-PTTT ngày 05/06/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty ở mức 50% đã đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - + Số lượng chứng khoán nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ tại ngày 29/03/2024 – Ngày chốt danh sách cổ đông do VSDC cung cấp là: 0 cổ phiếu (chiếm 0,00% chứng khoán đăng ký).

1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

➤ Lịch sử hình thành

- ✦ Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt tiền thân là Công ty TNHH MTV Phân Bón Quốc Tế Âu Việt, được thành lập theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số 6300230407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 31/07/2013 với số vốn điều lệ là 3 tỷ đồng. Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân vi sinh dạng nước;
- ✦ Năm 2015 - 2016 Công ty sản xuất và đưa ra thị trường sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường như: phân bón vô cơ (*phân trung vi lượng, phân bón lá và các loại Amino...*) và phân hữu cơ vi sinh làm từ phân gà;
- ✦ Năm 2018, Công ty chuyển đổi thành mô hình Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt và hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 68 tỷ đồng nhằm tăng nguồn lực tài chính và huy động nguồn vốn đầu tư. Công ty phát triển mở rộng hệ thống phân phối với khách hàng là những công ty kinh doanh phân bón, đồng thời mở văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm tiếp cận được với các tổ chức nước ngoài, các quỹ đầu tư nông nghiệp và để thuận tiện trong việc giao dịch với các đối tác nước ngoài.



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

- ✦ Năm 2020, Công ty tiến hành đầu tư nghiên cứu và sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ trên quy mô lớn. Đồng thời, để đáp ứng được nhu cầu của khách hàng và mở rộng hoạt động sản xuất, Công ty triển khai xây dựng “Nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt” mới trên diện tích 1,4 ha. Trong năm 2020, Công ty tăng vốn điều lệ lên 136 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300230407 thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 31/12/2020 và thực hiện việc đầu tư mua sở hữu 65,71% vốn điều lệ của CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang.
- ✦ Năm 2021, Công ty đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty con - CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang lên 97,62% vốn điều lệ.
- ✦ Năm 2022, công trình xây dựng cơ bản Nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt chính thức hoàn thiện và được đưa vào sử dụng. Một phần diện tích tại khu vực Nhà máy phân bón mới được đưa vào sử dụng để cho các đơn vị khác thuê làm nhà xưởng, nhà kho.
- ✦ Năm 2023, Công ty vinh dự được nhận Bằng khen số 1750/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hậu Giang về những đóng góp tích cực trong việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Bằng khen số 2298/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh Hậu Giang.
- ✦ Ngày 27/10/2023, Công ty hoàn tất đăng ký công ty đại chúng theo Công văn số 7291/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- ✦ Ngày 05/12/2023, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 26/2023/GCNCP-VSDC cho 13.600.000 cổ phiếu AVG của Công ty.

Từ một doanh nghiệp sản xuất phân bón ở quy mô nhỏ, Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt đã không ngừng đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, cải tiến công nghệ, thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, giúp Công ty đạt được những thành công nhất định và khẳng định được vị thế của Công ty tại các thị trường như tỉnh miền Tây như: Cần Thơ, Hậu Giang..., các tỉnh miền Đông, và miền Tây Nam Bộ.

Sản phẩm chính của Âu Việt là các loại phân vô cơ gồm: phân bón vi lượng, phân bón trung lượng, phân bón đa lượng và phân bón hữu cơ. Các sản phẩm của Công ty đều được cấp chứng nhận hợp quy và cấp phép lưu hành.

➤ **Sứ mệnh**

Sứ mệnh của Âu Việt là xác định mục đích hướng đến nền tảng vững chắc cả về chất lượng sản phẩm và sự hài lòng của đối tác về sản phẩm của Âu Việt

➤ **Tầm nhìn**

Tầm nhìn được xác định là cả một quá trình Âu Việt xây dựng để hướng đến tương lai. Là sự phát triển vượt qua khỏi một khu vực và trở thành một Công ty trên phạm vi quốc gia.



➤ **Chiến lược**

Chiến lược kinh doanh của Âu Việt dựa trên một quá trình lao động và làm việc miệt mài của lãnh đạo cũng như toàn bộ CBCNV để tạo ra những giá trị cốt lõi mà Âu Việt mang đến cho xã hội và đạt được những mục tiêu dài hạn Âu Việt đã đặt ra.

1.4 Tóm tắt quá trình góp vốn, tăng vốn từ thời điểm thành lập

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã thực hiện 02 lần tăng vốn nhằm mục đích mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và bổ sung vốn lưu động (số vốn điều lệ hiện nay là 136 tỷ đồng). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÁU VIỆT**

Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
	31/07/2013	-	3	Chủ sở hữu góp vốn thành lập Công ty TNHH bằng tiền	- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300230407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 31/07/2013
1	27/11/2017	65	68	Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần bằng hình thức huy động vốn từ chủ sở hữu và các thành viên khác. Số lượng cổ phần phát hành thêm: 6.500.000 cổ phần phổ thông theo tỷ lệ 3:68. Các cổ đông góp vốn bằng tiền và tài sản.	- Quyết định số 20112017-QĐ ngày 20/11/2017 của Chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế Áu Việt về việc tăng vốn và chuyển đổi từ công ty TNHH sang công ty cổ phần - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300230407 thay đổi lần thứ 2 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 27/11/2017
2	31/12/2020	68	136	Phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phần phát hành thêm: 6.800.000 cổ phần phổ thông theo tỷ lệ 1:1. Các cổ đông góp vốn bằng tiền.	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 08.12/2020/NQ-DHĐCĐ/EVF ngày 08/12/2020 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300230407 thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 31/12/2020



✦ **Chi tiết đợt tăng vốn:**

➤ **Đợt 1: Tăng vốn năm 2017 từ 3 tỷ lên 68 tỷ đồng**

▪ **Về phương án phát hành:**

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm: 65.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 68.000.000.000 đồng
- Hình thức tăng vốn: Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp kèm tăng vốn thông qua phát hành thêm cổ phần cho cổ đông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 6.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ đông trước khi phát hành: 01 (một) cổ đông
- Số lượng cổ đông sau khi phát hành: 03 (ba) cổ đông
- Đối tượng góp vốn: Chủ sở hữu và các cá nhân khác;
- Tỷ lệ tăng vốn: 3:68 (Huy động thêm 65 tỷ đồng từ chủ sở hữu và các cá nhân khác);
- Hình thức góp vốn: Góp vốn bằng tiền và tài sản
- Tổng giá trị huy động thành công: 65.000.000.000 đồng. Trong đó:
 - + Giá trị vốn góp bằng tài sản là: 38.046.000.000 đồng
 - + Vốn góp bằng tiền: 26.954.000.000 đồng
- Thời điểm phát hành: Năm 2017
 - + Ngày bắt đầu góp vốn: 27/11/2017
 - + Ngày kết thúc góp vốn: 29/12/2018
- Mục đích phát hành:
 - + Tài sản góp vốn là nhà xưởng và máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất phân bón của Công ty tại Hậu Giang.
 - + Tiền góp vốn được sử dụng cho việc thanh toán tiền hàng và bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Cơ sở pháp lý:**
 - Quyết định số 20112017-QĐ ngày 20/11/2017 của Chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế Âu Việt về việc tăng vốn và chuyển đổi từ công ty TNHH sang công ty cổ phần;
 - Nghị quyết HĐQT số 08.06/2018/NQ-HĐQT/EVF ngày 08/06/2018 về việc thông qua chứng thư thẩm định giá xác định giá trị tài sản của cổ đông góp vốn vào Công ty;
 - Biên bản thỏa thuận góp vốn số 08.06/2018/TTGV/EVF ngày 08/06/2018 về việc góp vốn



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

bằng tài sản của cổ đông Nguyễn Hoàng Luân;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6300230407 thay đổi lần thứ 2 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 27 tháng 11 năm 2017.
- **Phương án sử dụng vốn:**

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Tài sản góp vốn bao gồm: - Quyền sử dụng đất 605 m ² tại địa chỉ Khu vực Thới Ngươn B, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP. Cần Thơ - Quyền sử dụng đất 13.554 m ² tại địa chỉ Ấp Long An B, Thị trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang - Công trình xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón và máy móc thiết bị sản xuất phân bón tại Quốc lộ 1A, ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	38.046.000.000	Được đưa vào sử dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh
2	Thanh toán tiền hàng (phân bón và in bao bì) cho các đơn vị cung cấp	27.076.041.388*	Đã sử dụng hết
Tổng		65.092.041.388	

(*) Phần chênh lệch giữa giá trị thực tế sử dụng và tổng số tiền thu được từ đợt tăng vốn được Công ty bù đắp bằng nguồn vốn khác của Công ty.

➤ **Đợt 2: Tăng vốn năm 2020 từ 68 tỷ lên 136 tỷ đồng**

▪ **Về phương án phát hành:**

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 68.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ tăng thêm: 68.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 136.000.000.000 đồng
- Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 6.800.000 cổ phần
- Số lượng cổ đông trước khi phát hành: 10 (mười) cổ đông
- Số lượng cổ đông sau khi phát hành: 10 (mười) cổ đông
- Đối tượng góp vốn: Cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ phát hành: 1:1 (Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần cũ sẽ được mua 01 cổ phần mới Công ty phát hành thêm)



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

- Hình thức góp vốn: Góp vốn bằng tiền
- Tổng giá trị huy động thành công: 68.000.000.000 đồng
- Thời điểm phát hành: Năm 2020
 - + Ngày bắt đầu góp vốn: 24/12/2020
 - + Ngày kết thúc góp vốn: 31/12/2020
- Mục đích phát hành: Số tiền góp vốn thu được từ đợt phát hành được sử dụng để mua cổ phần của công ty cùng ngành
- **Cơ sở pháp lý:**
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 08.12/2020/NQ-ĐHĐCĐ/EVF ngày 08/12/2020 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty;
 - Nghị quyết HĐQT số 24.12/2020/NQ-HĐQT/EVF ngày 24/12/2020 về việc đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang;
 - Nghị quyết HĐQT số 31.12/2020/NQ-HĐQT/EVF ngày 31/12/2020 thông qua kết quả chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6300230407 thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp ngày 31 tháng 12 năm 2020.
- **Phương án sử dụng vốn:**

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang	69.000.000.000	Đã sử dụng hết
Tổng		69.000.000.000*	

(*) Phần chênh lệch giữa giá trị thực tế sử dụng và tổng số tiền thu được từ đợt tăng vốn được Công ty bù đắp bằng nguồn vốn khác của Công ty.

➤ **Rà soát tính tuân thủ quy định pháp luật trong việc thành lập và tăng vốn điều lệ:**

Góp vốn thành lập doanh nghiệp:

- Căn cứ Điều 39 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và Điều 18 Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp, nếu việc góp vốn được thực hiện nhiều hơn một lần, thời hạn góp vốn lần cuối của mỗi thành viên không vượt quá 36 tháng, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300230407 đăng ký lần đầu ngày 31/07/2013 và đến ngày 26/09/2013 chủ sở hữu công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế Âu Việt đã góp đủ số vốn thành lập và đúng thời hạn.



Tăng vốn lần thứ 01 (Vốn điều lệ 68 tỷ đồng theo Giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 2 ngày 27/11/2017):

- Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 2 là ngày 27/11/2017. Ngày kết thúc đợt góp vốn của cổ đông là ngày 29/12/2018. Nguyên nhân chính là do các cổ đông chưa thu xếp được nguồn tiền dẫn đến góp vốn chậm theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật Doanh nghiệp 2014. Sau đó, đến ngày 29/12/2018 các cổ đông đã nộp đủ vốn đăng ký góp.
- Sau quá trình tự rà soát và báo cáo, giải trình với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang, đến ngày 25/06/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang đã có Công văn số 994/SKHĐT-ĐKKD về việc góp vốn của doanh nghiệp. Theo đó, việc các cổ đông đã hoàn thành việc góp vốn bằng tiền và tài sản từ ngày 27/11/2017 đến ngày 29/12/2018 là chưa đúng thời hạn theo quy định khoản 1 Điều 112 của Luật Doanh nghiệp 2014. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang đã phúc đáp nội dung trên như sau *“qua nội dung tự rà soát của Công ty, xét thấy Công ty đã chủ động trong việc tự rà soát hồ sơ và tự phát hiện sai phạm, báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tự nhận thấy thời gian qua công ty chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, qua hình thức tự khắc phục sai phạm của doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Công ty trong thời gian tới thực hiện và chấp hành đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định của pháp luật có liên quan”*.

Tăng vốn lần thứ 02 (Vốn điều lệ 136 tỷ đồng theo Giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3 ngày 31/12/2020)

- Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 3 là ngày 31/12/2020. Ngày kết thúc đợt góp vốn của cổ đông là ngày 31/12/2020. Các cổ đông đã góp đủ vốn và đúng thời hạn.

Như vậy tính đến nay, Công ty đã thực hiện các nghĩa vụ có liên quan nhằm đảm bảo tuân thủ đúng, đủ quy định pháp luật hiện hành trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

1.5 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

- Ngày Công ty đáp ứng điều kiện công ty đại chúng: 15/08/2022
- Cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng, bao gồm:
 - + Tổng số cổ đông: 127 cổ đông
 - + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 125 cổ đông
 - + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải cổ đông lớn: 6.850.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 50,37%)

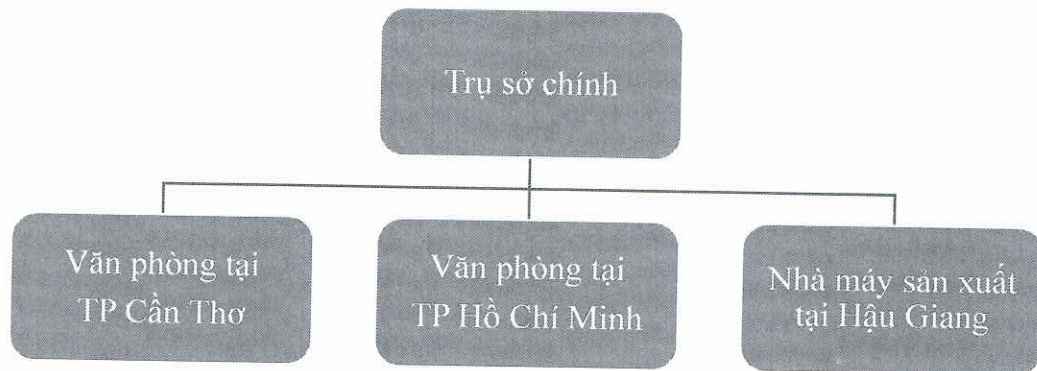


2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt là đơn vị hạch toán độc lập, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Cơ cấu tổ chức kinh doanh của Công ty bao gồm trụ sở chính, nhà xưởng và nhà máy tại tỉnh Hậu Giang, văn phòng tại Cần Thơ, văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống các đại lý phân phối và bán lẻ.

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



✦ Trụ sở chính và nhà máy sản xuất

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.

Điện thoại: 0293 6265 666

Trụ sở chính của Công ty là nơi đặt văn phòng làm việc của Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ và nhà máy sản xuất của Công ty. Nhà xưởng sản xuất ban đầu của Công ty nằm trên diện tích gần 3.000m² và Nhà máy sản xuất mới của Công ty với diện tích 1,4 ha được đưa vào sử dụng kể từ cuối năm 2022, mang lại hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo sản lượng hàng năm đạt trên 9.000 tấn, cung cấp cho thị trường các sản phẩm phân bón có chất lượng cao.

✦ Văn phòng tại thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: Số 244/52A đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Điện thoại: 02923 91 91 98

✦ Văn phòng tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lô OFFICETEL Căn B2 Tầng 8 Tòa nhà Golden King số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 221 66666



✦ **Hệ thống đại lý phân phối tại các tỉnh thành**

Hệ thống đại lý phân phối hiện nay của Âu Việt tập trung tại các tỉnh miền Tây và Đông Nam Bộ như: Cần Thơ, Tiền Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Hậu Giang, TP Hồ Chí Minh...

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hiện tại, Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

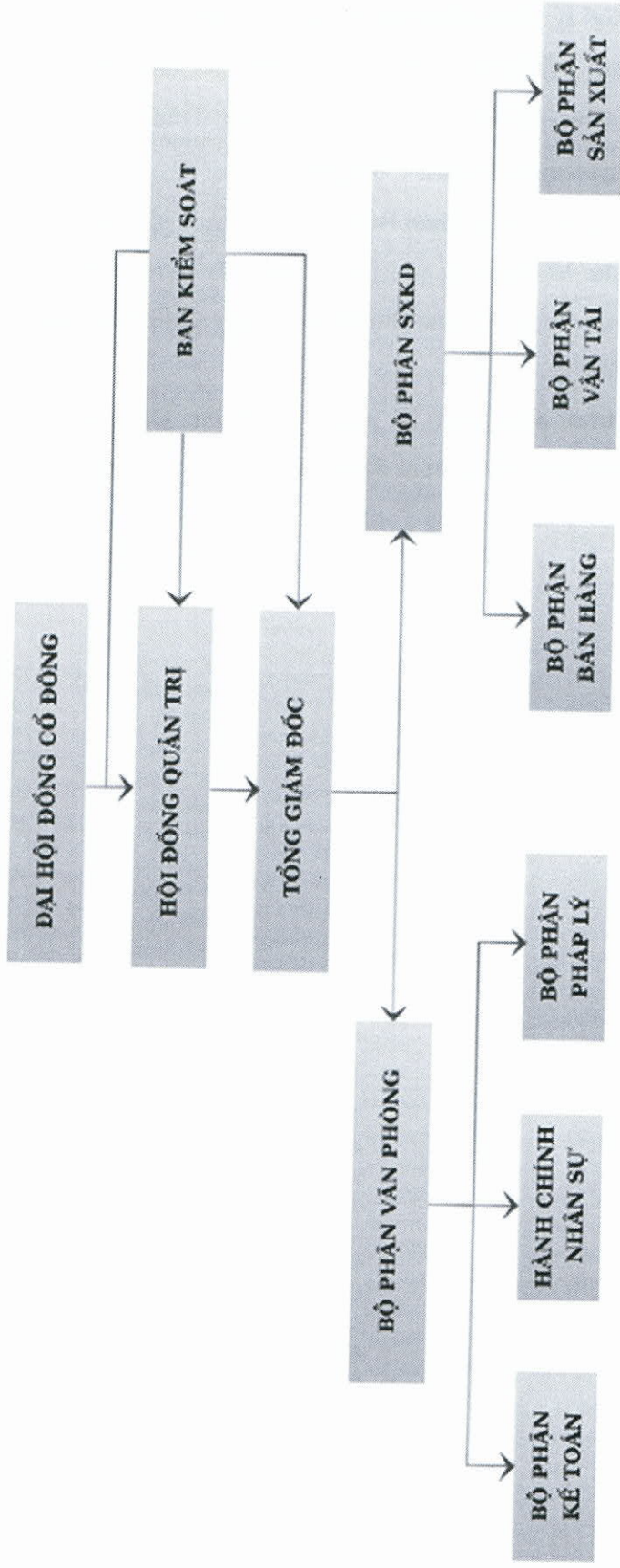
Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng theo cấu trúc chức năng phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả trong sơ đồ dưới đây.

[Hết nội dung tại trang này]



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

Hình 2: Sơ đồ tổ chức quản lý của CTCP Phân bón Quốc tế Ậu Việt





➤ **Đại Hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư phát triển của Công ty, thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

➤ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng Quản trị (HDQT) là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ, để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với luật pháp. HDQT có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HDQT do Luật pháp, Điều lệ, các Quy chế nội bộ của Công ty và Quyết định của ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng Quản trị gồm 05 người, do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của HDQT Công ty là 05 năm. Vai trò của HDQT là xác định các chiến lược, kế hoạch và các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|---------------------------|------------------------------|
| ○ Ông Nguyễn Hoàng Luân | Chủ tịch HDQT |
| ○ Bà Võ Huỳnh Trang | Thành viên HDQT |
| ○ Ông Võ Văn Phước Quê | Thành viên HDQT kiêm TGD |
| ○ Ông Nguyễn Đức Quang | Thành viên HDQT kiêm Phó TGD |
| ○ Ông Đinh Huỳnh Thái Tâm | Thành viên HDQT độc lập |

(bổ nhiệm ngày 26/04/2024)

➤ **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên và hoạt động độc lập với HDQT và Ban Tổng Giám đốc, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều lệ Công ty. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động không quá 05 (năm) năm. BKS có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|--------------------------|------------|
| ○ Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | Trưởng BKS |
|--------------------------|------------|



- Bà Nguyễn Thị Thu Thảo Thành viên BKS
- Bà Lưu Thị Cẩm Hoài Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 26/04/2024)

➤ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty - gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng - do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hiện tại, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Phó Tổng Giám đốc Công ty được Tổng Giám đốc phân công, ủy nhiệm quản lý và điều hành một hoặc một số lãnh vực hoạt động của Công ty và có trách nhiệm hỗ trợ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và liên đới trách nhiệm với Tổng Giám đốc trước HĐQT trong phạm vi được phân công, ủy nhiệm.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- Ông Võ Văn Phước Quê Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Quang Phó Tổng Giám đốc
- Bà Biện Thị Chuyên Kế toán trưởng

Chức năng và nhiệm vụ của các bộ phận

Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt tổ chức quản lý Công ty theo hai bộ phận, gồm: Bộ phận Văn phòng và Bộ phận Sản xuất Kinh doanh.

✦ **Bộ phận Văn phòng** thực hiện các chức năng quản lý, điều hành chung để hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bộ phận Văn phòng bao gồm: Bộ phận Kế toán, Hành chính – nhân sự, và Bộ phận Pháp lý.

✦ **Bộ phận Kế toán**

Bộ phận Kế toán là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc bộ máy điều hành Công ty. Bộ phận Kế toán chịu trách nhiệm về công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê, thông tin kinh tế của Công ty theo các quy chế phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán; tham mưu cho Ban Lãnh đạo và phối hợp với các bộ phận chức năng kiểm soát các chi phí phát sinh; cân đối và lập kế hoạch thu chi; tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong việc tuân thủ và vận dụng các quy định pháp luật về kế toán - tài chính.

✦ **Hành Chính – Nhân sự**

Là bộ phận giúp việc Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các chức năng quản lý công



tác tổ chức, công tác hành chính, quản lý nhân sự và lao động tiền lương. Bộ phận Hành chính – Nhân sự chịu trách nhiệm về công tác nhân sự, lao động tiền lương, tham mưu và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý nội bộ và các chính sách đối với người lao động; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, công tác hành chính, quản trị; công tác thi đua khen thưởng; công tác đoàn thể; quản lý và lưu trữ các văn bản hành chính; triển khai thực hiện và quản lý các công tác liên quan đến tổ chức hoạt động văn phòng, tạp vụ, lưu trữ văn thư, và chăm sóc sức khỏe cho người lao động của Công ty.

✦ **Bộ phận Pháp lý**

Bộ phận Pháp lý có nhiệm vụ đảm bảo cho Công ty hoạt động theo trình tự và đúng pháp luật. Bộ phận pháp lý hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ như: tham gia đàm phán, thương thảo các hợp đồng quan trọng của Công ty với các đối tác trong kinh doanh; thẩm định các hợp đồng hợp tác, các dự án đầu tư để đảm bảo không trái pháp luật, Điều lệ hoặc có sơ hở, sai sót về mặt pháp luật có thể dẫn đến thiệt hại cho Công ty.

✦ **Bộ phận Sản xuất kinh doanh** chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bộ phận Sản xuất kinh doanh bao gồm: Bộ phận Bán hàng, Bộ phận Sản xuất và Bộ phận Vận tải.

✦ **Bộ phận Bán hàng**

Bộ phận Bán hàng có chức năng tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh, các giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh; chịu trách nhiệm tổ chức kinh doanh, phân phối và quản lý sản phẩm do Công ty sản xuất; quản lý công tác phân phối, điều động và nhập xuất hàng hóa; quản lý hoạt động các dịch vụ kỹ thuật hỗ trợ bán hàng cho các sản phẩm của Công ty; xây dựng chiến lược, kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động tiếp thị và truyền thông; nghiên cứu và tham mưu cho lãnh đạo về tình hình thị trường, phối hợp chặt chẽ với bộ phận sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm.

✦ **Bộ phận Sản xuất**

Bộ phận sản xuất là đơn vị chịu trách nhiệm nhận kế hoạch sản xuất căn cứ kế hoạch tổng thể theo yêu cầu và tổ chức công việc theo đúng quy trình công nghệ, đơn đặt hàng, và kế hoạch sản xuất được giao, đảm bảo chất lượng, năng suất đúng tiến độ; Cân đối năng lực sản xuất, chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hệ số khai thác, sử dụng máy móc và nguồn nhân lực sản xuất; Chỉ đạo việc xây dựng, duy trì việc thực hiện các quy trình sản xuất, quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, các quy trình thực hiện công việc; Chỉ đạo các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản phẩm; Chỉ đạo việc xây dựng định mức nhân công, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, định mức tiêu hao khác trong sản xuất.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

✦ **Bộ phận Vận tải**

Bộ phận Vận tải có nhiệm vụ thực hiện lên kế hoạch, bố trí, sắp xếp các xe để hàng hóa được vận chuyển đến nơi được yêu cầu, đảm bảo hàng hóa được giao đến tay khách hàng đúng thời hạn và không bị hư hại.

4. Cơ cấu cổ đông

Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt là: 13.600.000 (Mười ba triệu, sáu trăm nghìn) cổ phiếu.

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 29/03/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	127	13.600.000	136.000.000.000	100
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	0	0	0	0
1.3	Cá nhân	127	13.600.000	136.000.000.000	100
2	Nước ngoài	0	0	0	0
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0	0
Tổng cộng		127	13.600.000	136.000.000.000	100
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông lớn	2	6.750.000	67.500.000.000	49,63
2	Cổ đông khác	125	6.850.000	68.500.000.000	50,37
Tổng cộng		127	13.600.000	136.000.000.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC cấp tại ngày 29/03/2024)

➤ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:**

Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 29/03/2024

T	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Hoàng Luân	094084000017	KDC An Thái, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	5.200.000	38,24
2	Võ Văn Phước Quê	086085000116	Phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.550.000	11,40

(Nguồn: Danh sách cổ đông do VSDC cấp tại ngày 29/03/2024)

➤ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:**



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số 6300230407 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp, CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt được thành lập và đi vào hoạt động kể từ ngày 31/07/2013. Theo quy định khoản 3, Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối đối với Công ty đại chúng

5.1 Danh sách công ty mẹ của công ty đại chúng: Không có.

5.2 Danh sách công ty con của công ty đại chúng:

✦ Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang

Địa chỉ: Số 816 Quốc lộ 1A, ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.

Giấy CNĐKDN số: 6300229987

Hoạt động kinh doanh chính: Bán buôn phân bón sử dụng trong nông nghiệp và cho thuê kho.

Vốn điều lệ theo Giấy CNĐKDN: 105.000.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm tỷ đồng*)

Vốn điều lệ thực góp: 105.000.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm tỷ đồng*)

Thời điểm trở thành công ty con: 31/12/2020

Tỷ lệ sở hữu: Tính đến thời điểm ngày 31/03/2024, Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt sở hữu 97,62% tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang.

5.3 Danh sách công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

5.4 Danh sách công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Không có

5.5 Danh sách công ty liên kết của công ty đại chúng: Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt được thành lập kể từ tháng 7 năm 2013 với hoạt động sản xuất và kinh doanh chính trong ngành phân bón. Trải qua hơn 10 năm hoạt động, đến nay Công ty đã khẳng định vị thế dẫn đầu trong việc cung ứng phân bón tại địa bàn các tỉnh miền Đông – Tây Nam Bộ, đặc biệt là tại tỉnh Hậu Giang.

Các lĩnh vực hoạt động của Công ty đang thực hiện: (1) Ngành nghề kinh doanh chính: Sản



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

xuất, kinh doanh các loại phân bón vô cơ, hữu cơ, vi sinh, vi lượng; (2) Hoạt động khác kể từ năm 2021: cho thuê kho và sản xuất điện mặt trời áp mái.

Chi tiết hoạt động kinh doanh tại Âu Việt và công ty con như sau:

❖ Hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón

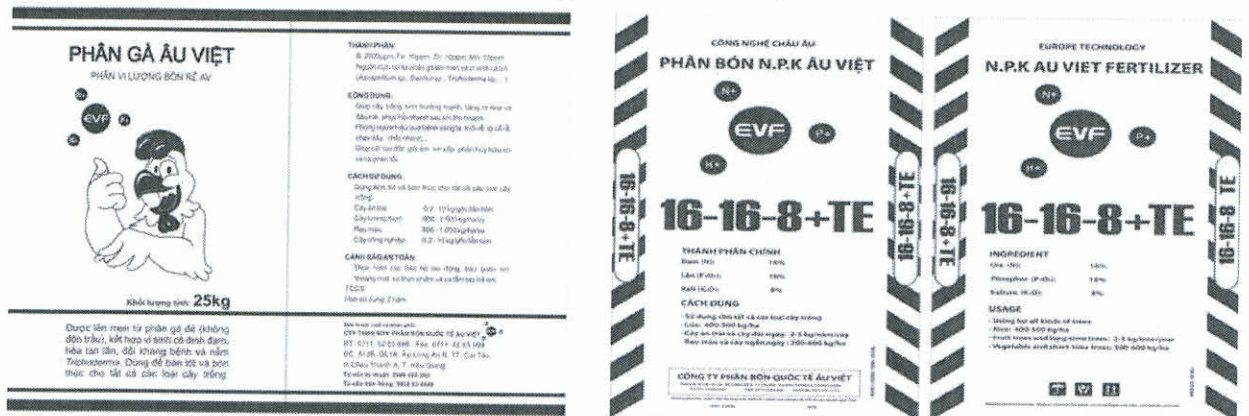
Các sản phẩm phân bón

Hiện nay, Công ty hoạt động sản xuất và kinh doanh thương mại 02 sản phẩm phân bón chính, gồm: (1) Phân bón vô cơ (*hay còn gọi là phân bón hóa học*); (2) Phân bón hữu cơ vi sinh (*hay còn gọi là phân bón sinh học*).

Sản phẩm phân bón của Công ty được phân chia theo tính chuyên dùng, thông dụng, theo tỷ lệ, màu sắc thành phần phân nguyên liệu và hình thức sản phẩm; đồng thời được nghiên cứu và sản xuất phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, loại cây trồng và thị hiếu của người nông dân theo từng thị trường với tiêu chí chất lượng được đặt lên hàng đầu.

Tất cả các sản phẩm phân bón do Âu Việt sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001: 2015 cho lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón và đều được chứng nhận phù hợp với yêu cầu kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN01-189:2019/BNNPTNT về chất lượng phân bón do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành ngày 27/08/2019.

Một số nhãn hiệu phân bón Âu Việt ban đầu:



a) Phân bón vô cơ:

Phân bón vô cơ là loại phân bón được tổng hợp từ khoáng thiên nhiên hoặc các chất hóa học, chứa các muối khoáng vô cơ cần thiết cho cây trồng. Đây là loại phân chiếm 90% tổng nhu cầu tiêu thụ phân bón tại Việt Nam hiện nay. Theo nguyên tố dinh dưỡng, phân bón vô cơ được chia thành ba loại có chứa các nhóm nguyên tố dinh dưỡng như sau:

- Phân đa lượng: Đạm (N), Lân (P), Kali (K)
- Phân trung lượng: Canxi (Ca), Lưu huỳnh (S), Ma-nê (Mg), ...
- Phân vi lượng: Sắt (Fe), Kẽm (Zn), Mangan (Mn), Bo (B), Đồng (Cu), Molybden (Mo),



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

Clo (Cl).

Sản phẩm phân bón vô cơ của Công ty gồm phân bón vi lượng và phân bón đa lượng, dưới dạng viên bột hoặc lỏng, được sản xuất từ các nguyên liệu đầu vào khác nhau như: Bo, Kẽm, Sắt, Mangan, chất hữu cơ, đạm tổng số, Lân hữu hiệu, Kali hữu hiệu, Đồng. Sản phẩm này chiếm hơn 70% tổng doanh thu thành phẩm của Công ty, còn lại là doanh thu từ các sản phẩm khác. Sản phẩm này được dùng làm phân bón cho cây trồng hoặc làm nguyên liệu để sản xuất một số sản phẩm phân bón khác. Đối tượng khách hàng sử dụng chính là bà con nông dân, các đơn vị sản xuất phân bón NPK, v.v. Các sản phẩm phân bón vô cơ của Công ty đều là loại phân bón tổng hợp đa dinh dưỡng, có chứa ít nhất 2 dưỡng chất, cung cấp đầy đủ các chất thiết yếu cho cây trồng và được sản xuất theo tiêu chuẩn Quốc gia, và phù hợp với yêu cầu của thị trường quốc tế.

Một số sản phẩm phân bón vi lượng do Công ty sản xuất



Một số hình ảnh phân bón đa lượng của Công ty

PHÂN BÓN ĐA LƯỢNG AV3

LÓN TRÁI ỔI

CÔNG DỤNG

- ✓ LÓN TRÁI CỰC NHANH
- ✓ KHÔNG XÉM TRÁI
- ✓ KHÔNG CHÉ TRÁI
- ✓ TRÁI GIÒN - NGỌT TRÁI
- ✓ BÔNG TRÁI - ĐẸP MÀU
- ✓ CHẮC RƯỢT - NĂNG KỶ

Thế tích thực: 500ml

Phân phối đại lý: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại & Tài chính TÂN MẠNH ANH
Số 100/10 Đường số 10, P.12, Q. Tân Phú, TP.HCM
ĐT: 0903 999 999 | Email: info@tanmanh.com.vn | Website: www.tanmanh.com.vn

PHÂN BÓN ĐA LƯỢNG AV3

LÓN TRÁI MẬN

CÔNG DỤNG

- ✓ LÓN TRÁI CỰC NHANH
- ✓ HẠN CHẾ NỨT - THỐI TRÁI
- ✓ XEM NHAU TRÁI - NỔ SỤN
- ✓ CHẮC RƯỢT - NĂNG KỶ
- ✓ BÔNG TRÁI - ĐẸP MÀU
- ✓ HẠN CHẾ BỤNG TRÁI

Thế tích thực: 500ml

Phân phối đại lý: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại & Tài chính TÂN MẠNH ANH
Số 100/10 Đường số 10, P.12, Q. Tân Phú, TP.HCM
ĐT: 0903 999 999 | Email: info@tanmanh.com.vn | Website: www.tanmanh.com.vn

PHÂN BÓN ĐA LƯỢNG AV3

Kali Bo sữa

CÔNG DỤNG

- ✓ TỎ ĐỒNG - BÔNG DÀI
- ✓ VỎ GẠO TỎI CÂY
- ✓ TỎ HẠT ĐẸP MÀU
- ✓ TỎ TRÁI - BÔNG TRÁI
- ✓ NĂNG KỶ - CHẮC THẬT
- ✓ ĐỪNG ĐÁY - TỎ CỤ

Thế tích thực: 500ml

Phân phối đại lý: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại & Tài chính TÂN MẠNH ANH
Số 100/10 Đường số 10, P.12, Q. Tân Phú, TP.HCM
ĐT: 0903 999 999 | Email: info@tanmanh.com.vn | Website: www.tanmanh.com.vn

PHÂN BÓN ĐA LƯỢNG AV3

SIÊU PHI TRÁI DƯA

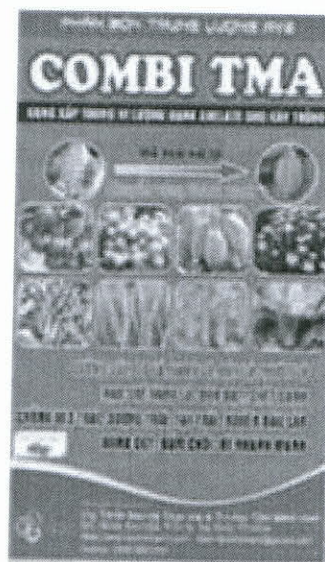
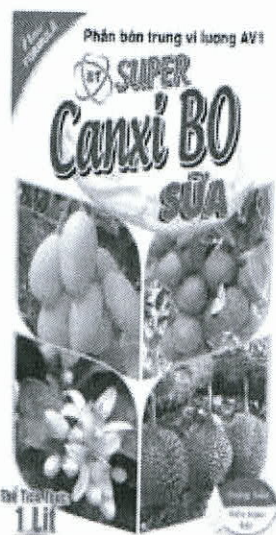
CÔNG DỤNG

- ✓ LÓN TRÁI CỰC NHANH
- ✓ TĂNG RA HOA - ĐÀU TRÁI
- ✓ HẠN CHẾ NỨT - THỐI TRÁI
- ✓ CHẮC RƯỢT - NĂNG KỶ
- ✓ BÔNG TRÁI - ĐẸP MÀU

Thế tích thực: 500ml

Phân phối đại lý: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại & Tài chính TÂN MẠNH ANH
Số 100/10 Đường số 10, P.12, Q. Tân Phú, TP.HCM
ĐT: 0903 999 999 | Email: info@tanmanh.com.vn | Website: www.tanmanh.com.vn

Một số hình ảnh phân bón trung lượng



b) Phân bón hữu cơ vi sinh:

Phân bón hữu cơ vi sinh là các loại phân có nguồn gốc từ thực vật, động vật hoặc vi sinh vật, thông qua quá trình phân giải hoặc lên men thành dạng cây có thể hấp thụ được. Thành phần nguyên liệu sản xuất loại phân này chủ yếu đến từ tro, xác thực vật, phân chuồng, phân xanh, thân lá cây ... để bón cho cây trồng. Hai loại phân này khó sản xuất cơ giới hóa và thương mại hóa ở quy mô lớn. Vì vậy, ở Việt Nam hiện nay, mảng phân hữu cơ chưa phát triển, chỉ được sản xuất kết hợp với các loại phân bón hóa học để tăng độ dinh dưỡng cho cây trồng.

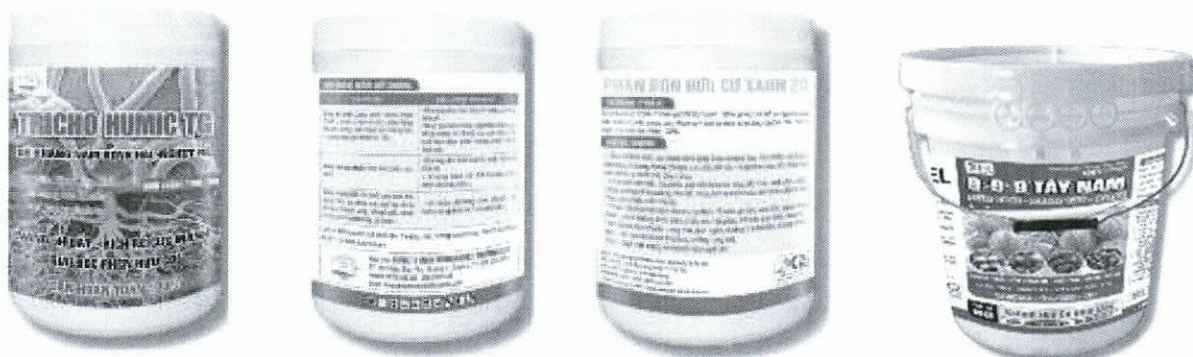
Tiền thân trong những giai đoạn đầu phát triển, Âu Việt đã tập trung sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh làm từ 100% phân gà. Đây cũng là sản phẩm mang lại thương hiệu và uy tín cho Âu Việt nhờ chất lượng và hiệu quả sử dụng. Hiện nay, sản phẩm phân hữu cơ vi sinh của Âu Việt được nghiên cứu và áp dụng công nghệ sản xuất để kết hợp cùng phân bón vô cơ nhằm đảm bảo chất dinh dưỡng theo tỷ lệ thành phần phù hợp, giúp giảm lượng phân bón thất thoát và tiết kiệm công chăm sóc cho người nông dân. Sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh của Âu Việt được đánh giá là sản phẩm có chất lượng tốt trên thị trường nội địa hiện nay nhờ khâu bảo quản tốt, sản phẩm sản xuất ra tới đâu được đóng vào bao bì và được phun chất chống kết khối bao phủ bề ngoài giúp tránh tác động xấu của thời tiết, độ ẩm đến chất lượng sản phẩm.

[Hết nội dung tại trang này]



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

Một số sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh của Công ty



Sản lượng tiêu thụ

Bảng 4: Sản lượng phân bón tiêu thụ của Công ty mẹ

(ĐVT: tấn)

STT	Sản lượng	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Phân bón sản xuất	4.321	17.314	12.933	300,7%
2	Phân bón thương mại	6.681	6.322	(359)	(5,4%)
	Tổng	11.002	23.636	12.634	114,8%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt)

Với sự đa dạng về chủng loại mặt hàng, đi cùng với chất lượng sản phẩm đã được khẳng định, sản lượng phân bón tiêu thụ của Công ty mẹ có sự tăng trưởng ổn định qua các năm, trung bình đạt 15 nghìn tấn mỗi năm trong giai đoạn 2021 – 2023. Ngay sau khi nhà máy sản xuất mới của Công ty đi vào hoạt động kể từ cuối năm 2022, sản lượng phân bón do Công ty sản xuất đã tăng đáng kể, đạt 17.314 tấn năm 2023, tăng gấp 4 lần so với năm 2022 là 4.321 tấn. Trong đó, phân bón vô cơ là sản phẩm chủ lực của Công ty.

Phân bón hữu cơ vi sinh cũng đang được Công ty tăng dần quy mô sản xuất và mở rộng thị trường. Do đặc thù phân bón hữu cơ vi sinh là sản phẩm mới được đưa ra thị trường, người nông dân cần có thời gian thử nghiệm và thay đổi dần thói quen nên sản lượng sản xuất chưa được ổn định. Tuy nhiên, khi ngày càng có nhiều người tiêu dùng lựa chọn thực phẩm hữu cơ an toàn cho sức khỏe thì kéo theo đó ngành nông nghiệp hữu cơ cũng sẽ tăng lên đáng kể, đồng thời thúc đẩy nhu cầu sử dụng phân bón hữu cơ. Do đó, Công ty kỳ vọng sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh sẽ là sản phẩm mang tính cạnh tranh của Công ty trong tương lai.

Bảng 5: Sản lượng phân bón tiêu thụ của toàn Công ty

(ĐVT: tấn)

STT	Sản lượng	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Phân bón sản xuất	4.843	20.366	15.523	320,5%
2	Phân bón thương mại	11.880	30.042	18.162	152,9%



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÁU VIỆT

STT	Sản lượng	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm	
				Giá trị	Tỷ lệ
	Tổng	16.723	50.407	33.684	201,4%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Áu Việt)

Sản lượng phân bón tiêu thụ toàn Công ty đạt 50.407 tấn năm 2023, tăng 3 lần so với năm 2022 nhờ việc mở rộng hệ thống phân phối tại các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ và sự linh hoạt trong cơ chế bán hàng của Công ty. 40% sản lượng phân bón tiêu thụ năm 2023 là phân bón do Công ty sản xuất, đạt mức 20.366 tấn, tăng gấp 4 lần so với sản lượng sản xuất năm 2022, trong đó chủ yếu là phân bón vô cơ, do đây là sản phẩm quen thuộc, lâu năm trên thị trường và được người nông dân ưa dùng vì giá thành rẻ.

Một số hình ảnh kho hàng của Công ty



Thị trường

Thị trường tiêu thụ sản phẩm phân bón của Áu Việt tập trung chủ yếu tại Cần Thơ và các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, Tiền Giang, Vĩnh Long, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, v.v). Hệ thống phân phối của Công ty với hơn 145 đối tác và đại lý, được xây dựng trên nền tảng vững chắc, đi cùng với các chính sách bán hàng cạnh tranh và sự hỗ trợ kiến thức – kỹ thuật chuyên nghiệp của Công ty. Công ty dự kiến sẽ đi sâu mở rộng thị trường và đại lý phân phối tại các tỉnh miền Nam và Tây Nguyên trong thời gian tới.

Bảng 6: Thị trường tiêu thụ phân bón theo doanh thu thuần tại BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Doanh thu phân bón theo địa bàn	Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Cần Thơ	86.718	45,2	67.418	24,8
2	An Giang	4.601	2,4	1.940	0,7
3	Hồ Chí Minh	19.397	10,1	85.119	31,3
4	Các địa phương khác	81.232	42,3	117.808	43,3



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Doanh thu phân bón theo địa bàn	Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
	Tổng	191.948	100	272.285	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt)

Doanh thu phân bón của Âu Việt hiện nay tập trung chủ yếu tại thị trường Cần Thơ. Điều này được lý giải là do điều kiện về vị trí địa lý và giao thông thuận lợi (cách nhà xưởng sản xuất của Công ty chưa đến 20 km), đồng thời đây cũng được coi là thủ phủ của miền Tây Nam Bộ nơi tập trung các hoạt động mua bán và phân phối sản phẩm đi các tỉnh. Doanh thu của Âu Việt tại các tỉnh chủ yếu được phân phối thông qua các đại lý và một số công ty đối tác khác. Trong thời gian tới, Công ty có định hướng phát triển mạng lưới phân phối và khách hàng tại các tỉnh để đẩy mạnh doanh số, giải quyết vấn đề tiêu thụ sản phẩm khi công suất nhà máy mới đi vào ổn định.

Bảng 7: Thị trường tiêu thụ phân bón theo doanh thu thuần tại BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Doanh thu phân bón theo địa bàn	Năm 2022		Năm 2023	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Cần Thơ	161.272	42,1	160.555	27,1
2	An Giang	8.501	2,2	4.881	0,8
3	Hồ Chí Minh	106.538	27,8	228.700	38,6
4	Các địa phương khác	106.412	27,8	199.151	33,6
	Tổng	382.724	100	592.657	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt)

❖ Hoạt động sản xuất kinh doanh khác

Lĩnh vực cho thuê tài sản

Kể từ năm 2021, Công ty ghi nhận thêm doanh thu từ mảng dịch vụ cho thuê tài sản, cụ thể cho thuê nhà xưởng làm kho và cho thuê phần diện tích mái nhà xưởng để lắp đặt hệ thống sản xuất điện mặt trời.

Hiện nay, Âu Việt đang cho Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh và Thương mại Châu Á đầu tư lắp đặt và vận hành hệ thống sản xuất điện mặt trời, có tổng công suất tương ứng là 89,2 kWp và 996 kWp tại phần diện tích mái nhà xưởng của Âu Việt tại Quốc lộ 1A, ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Công ty con là CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang (Phúc Điền) đang cho Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh và Thương mại Châu Á thuê một phần diện tích mái nhà xưởng để lắp đặt và sản xuất điện mặt trời với tổng công suất là 1.049,2 kWp tại số 179 QL61, Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

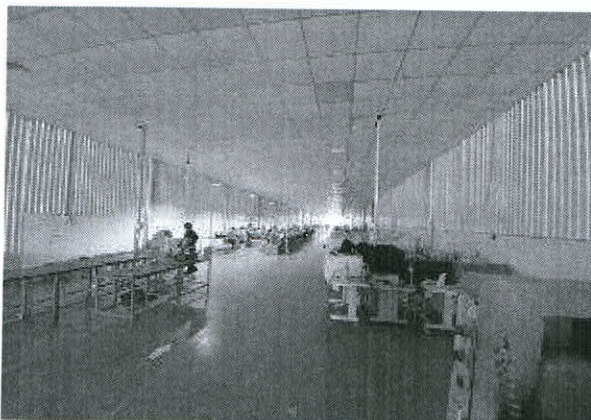
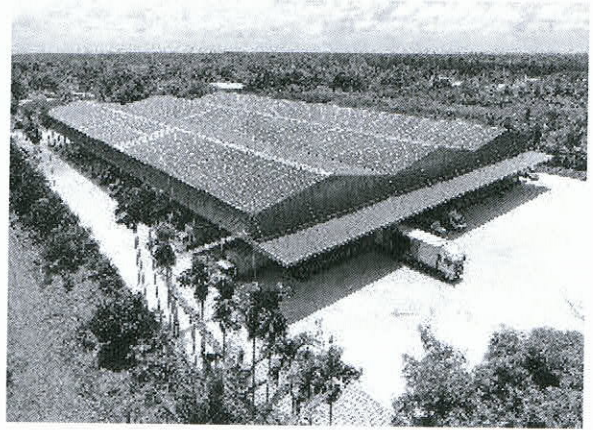
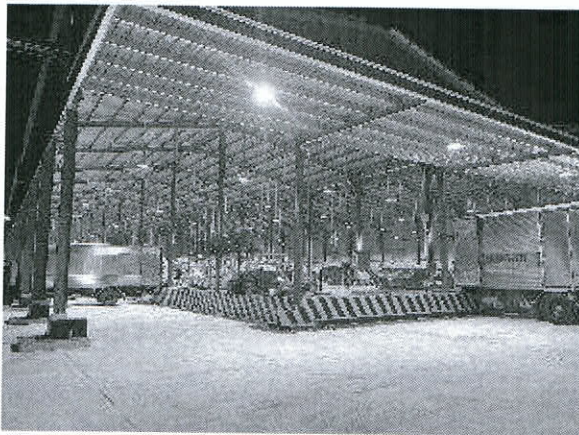
Ngay sau khi công trình Nhà máy sản xuất phân bón mới của Âu Việt tại Quốc lộ 1A, Ấp Long An B, TT Cái Tắc, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang hoàn thành vào cuối năm 2022, một phần diện tích thuộc công trình này được Công ty đưa vào sử dụng để cho các đơn vị khác thuê



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

làm nhà xưởng, nhà kho. Đồng thời, công ty con là CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang đã cho một số đơn vị vận chuyển hàng hóa, sản xuất may mặc, in ấn thuê lại một phần diện tích đất nhà xưởng tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang làm kho tập kết, nhà xưởng sản xuất và là nơi trung chuyển hàng hóa. Phần diện tích cho thuê này nằm trên tổng diện tích gần 30.000 m² đất nhà xưởng của Phúc Điền Hậu Giang trị giá hơn 54 tỷ đồng. Trong năm 2023, Công ty Phúc Điền cũng đã mở rộng công trình, hoàn thiện thêm các công trình nhà kho, nhà xe, đường nội bộ thuộc phần diện tích nói trên và đưa vào sử dụng cho thuê.

Một số hình ảnh nhà xưởng cho thuê của Công ty

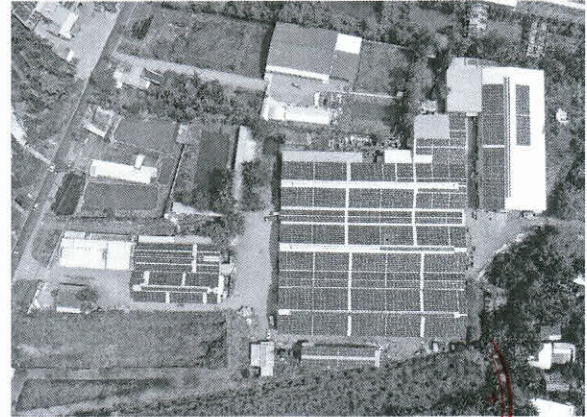
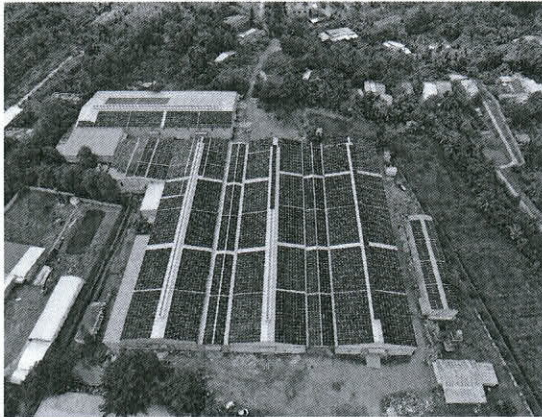




Lĩnh vực sản xuất điện mặt trời

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh sản xuất điện mặt trời được ghi nhận tại công ty con – CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang. Nhận thấy tiềm năng trong ngành sản xuất điện năng lượng mặt trời, Phúc Điền Hậu Giang đã đầu tư hệ thống sản xuất điện mặt trời áp mái. Tận dụng vị trí địa lý tại tỉnh Hậu Giang là nơi có điều kiện tự nhiên thuận lợi với số giờ nắng cao và ổn định hàng năm, cùng các cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ, Công ty Phúc Điền Hậu Giang đã có thỏa thuận đấu nối và ký kết hợp đồng bán điện trong thời gian 20 năm cho Tổng Công ty Điện miền Nam theo Hợp đồng số 19/000036 ký ngày 21/12/2020 với tổng công suất lắp đặt là 1040,8 kWp tại địa chỉ 179 Quốc lộ 61, Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Một số hình ảnh hệ thống sản xuất điện mặt trời áp mái tại Công ty con



6.2 Cơ cấu doanh thu, chi phí và lợi nhuận

a) Cơ cấu doanh thu

Cơ cấu doanh thu của Công ty mẹ bao gồm: (i) Doanh thu SXKD phân bón; và (ii) Doanh thu cho thuê tài sản.

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Doanh thu	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Doanh thu phân bón	191.948	98,9	272.285	99,1	65.199	99,1
-	<i>Phân bón sản xuất</i>	<i>191.675</i>	<i>98,7</i>	<i>206.674</i>	<i>75,2</i>	<i>65.199</i>	<i>99,1</i>
-	<i>Phân bón thương mại</i>	<i>273</i>	<i>0,1</i>	<i>65.611</i>	<i>23,9</i>	-	-
2	Doanh thu cho thuê tài sản	2.166	1,1	2.523	0,9	624	0,9%
	Tổng Doanh thu thuần	194.115	100,0	274.828	100,0	65.823	100,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Mặc dù năm 2021 – 2023 là giai đoạn thị trường kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn được duy trì ổn định. Doanh thu phân bón năm 2023



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẦU VIỆT**

tại Âu Việt có sự tăng trưởng tốt, đạt trên 272 tỷ đồng, tương ứng tăng 41,8% so với năm cùng kỳ năm 2022 ở mức 191 tỷ đồng. Trong đó, tỷ trọng doanh thu phân bón sản xuất chiếm 76% tổng doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón. Định hướng phát triển trong các năm tới khi nhà máy sản xuất mới đi vào hoạt động ổn định, Công ty sẽ tập trung đẩy mạnh sản lượng hàng sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Doanh thu dịch vụ cho thuê tài sản (cho thuê diện tích làm nhà kho và cho thuê mái lắp đặt hệ thống điện mặt trời) năm 2023 của Công ty là trên 2,5 tỷ đồng. Mặc dù hoạt động cho thuê tài sản mới được Công ty triển khai từ năm 2022 nhưng đây là lĩnh vực còn nhiều tiềm năng khai thác và phát triển trong tương lai khi diện tích cho thuê còn lại của Công ty được lấp đầy.

Bảng 9: Cơ cấu doanh thu theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Doanh thu	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Doanh thu phân bón	382.724	97,8	592.657	98,2	141.428	98,1
-	- Phân bón sản xuất	191.948	49,1	256.527	42,5	65.199	45,2
-	- Phân bón thương mại	190.776	48,8	336.130	55,7	76.229	52,9
2	Doanh thu cho thuê tài sản	6.617	1,7	8.428	1,4	2.386	1,7
-	- Tại Công ty Âu Việt	2.166	0,6	2.523	0,4	624	0,4
-	- Tại Công ty Phúc Điền	4.451	1,1	5.905	1,0	1.762	1,2
3	Doanh thu điện mặt trời	1.921	0,5	2.158	0,4	302	0,2
	Tổng Doanh thu thuần	391.263	100,0	603.264	100,0	144.117	100,0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Cơ cấu doanh thu hợp nhất của Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt được chia theo các mảng hoạt động kinh doanh chính, bao gồm: (i) Doanh thu SXKD phân bón; (ii) Doanh thu cho thuê tài sản; và (iii) Doanh thu kinh doanh điện mặt trời

Trong năm 2023, tổng doanh thu của toàn Công ty đạt trên 604 tỷ đồng, tăng 54,2% so với năm 2022 là 391 tỷ đồng và vượt kế hoạch doanh thu năm 2023 đã đề ra là 400 tỷ đồng. Với đà hồi phục của nền kinh tế sau đại dịch Covid-19, các hoạt động giao thương trở lại bình thường, Công ty đã bước đầu triển khai mở rộng thêm mạng lưới bán hàng tại một số thị trường miền Bắc (như Sơn La, Yên Bái, Thanh Hóa), bên cạnh những thị trường truyền thống tại các tỉnh Đông – Tây Nam Bộ. Chính vì thế, kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty ghi nhận sự tăng trưởng về cả doanh thu, thị trường và lợi nhuận. Dự kiến tỷ trọng doanh thu bán thành phẩm (phân bón sản xuất) sẽ tăng và trở thành nguồn đóng góp doanh thu chính của Công ty trong năm 2024.

Với hoạt động chủ yếu là sản xuất, kinh doanh phân bón, do vậy doanh thu từ lĩnh vực cho thuê tài sản chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng cơ cấu doanh thu của toàn Công ty. Tuy vậy, doanh thu từ hoạt động cho thuê tài sản đều có sự tăng trưởng tốt qua các năm, cụ thể đạt 8,4 tỷ đồng



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

năm 2023, tương đương tăng 27,3% so với năm 2022. Dự kiến khi diện tích cho thuê được lấp đầy, mảng dịch vụ này sẽ mang lại nguồn doanh thu từ 9 đến 10 tỷ đồng hàng năm.

Doanh thu từ hoạt động sản xuất điện mặt trời của Công ty duy trì ở mức ổn định, trung bình đạt 2 tỷ đồng mỗi năm. Mặc dù hoạt động này chưa mang lại nguồn doanh thu lớn cho Công ty, nhưng lĩnh vực sản xuất điện mặt trời hứa hẹn mang lại nhiều lợi ích dài hạn, bền vững không chỉ cho hoạt động sản xuất của Công ty mà còn đóng góp cho xã hội một nguồn năng lượng “xanh” và “sạch” trong bối cảnh thiếu hụt nguồn cung điện tại Việt Nam như hiện nay.

b) Cơ cấu chi phí

Bảng 10: Cơ cấu chi phí theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Chi tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	181.383	93,4	259.763	94,5	62.277	94,6
2	Chi phí tài chính	4.102	2,1	4.877	1,8	924	1,4
-	<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>4.102</i>	<i>2,1</i>	<i>4.877</i>	<i>1,8</i>	<i>924</i>	<i>1,4</i>
3	Chi phí bán hàng	615	0,3	1.023	0,4	271	0,4
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.713	1,4	3.186	1,2	1.109	1,7
5	Chi phí khác	169	0,0	31	0,0	39	0,1
	Tổng Chi phí	188.813	97,3	268.880	97,8	64.620	98,2

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Bảng 11: Cơ cấu chi phí theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Chi tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	371.206	94,9	577.403	95,7	138.057	95,8
2	Chi phí tài chính	7.649	2,0	11.634	1,9	2.168	1,5
-	<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>7.649</i>	<i>2,0</i>	<i>11.634</i>	<i>1,9</i>	<i>2.168</i>	<i>1,5</i>
3	Chi phí bán hàng	1.045	0,3	1.482	0,2	398	0,3
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.857	1,0	4.207	0,7	1.433	1,0
5	Chi phí khác	204	0,1	31	0,0	39	0,0
	Tổng Chi phí	383.961	98,1	594.757	98,6	142.095	98,6

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất phân bón, Âu Việt có cơ cấu chi phí đặc trưng của ngành với chi phí giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao. Tỷ trọng chi phí giá vốn hàng bán trên tổng doanh thu hợp nhất được duy trì ở mức trung bình 95% trong giai đoạn năm 2022-2023.

Chi phí lớn thứ hai trong cơ cấu chi phí của Công ty là chi phí tài chính, chiếm tỷ trọng gần 2,0% tổng doanh thu hợp nhất. Chi phí tài chính chủ yếu là chi phí lãi vay do Công ty sử dụng đòn bẩy tài chính từ ngân hàng để đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Chi phí bán hàng và



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng nhỏ so với tổng doanh thu tại BCTC hợp nhất của Công ty. Tuy nhiên, trong năm 2023, song song với việc sửa sang, hoàn thiện nhà xưởng cho thuê và mở rộng hệ thống phân phối tới các thị trường miền Bắc đòi hỏi Công ty cần có nguồn vốn đối ứng kịp thời, do vậy chi phí tài chính của Công ty ghi nhận mức cao hơn so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung tổng chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chiếm tỷ lệ tương đối cao, tương ứng khoảng 98% trên tổng doanh thu thuần hợp nhất.

c) Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 12: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Lợi nhuận gộp	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	SXKD phân bón	11.572	6,0	13.890	5,1	3.314	5,0
2	Cho thuê tài sản	1.159	0,6	1.174	0,4	232	0,4
	Tổng	12.731	6,6	15.065	5,5	3.546	5,4

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Lợi nhuận gộp của Công ty mẹ năm 2023 đạt 15 tỷ đồng, được đóng góp chính từ lợi nhuận hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón (92%). Do ảnh hưởng của giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất tăng cao và giá thành bán ra của một số loại phân bón cũng chịu nhiều biến động trong năm 2023, mặc dù sản lượng tiêu thụ phân bón tăng gấp 2 lần từ 11.002 tấn năm 2022 lên 23.636 tấn năm 2023, và doanh thu thuần năm 2023 tăng 41,8% so với năm 2022 nhưng biên lợi nhuận từ mặt hàng phân bón trên doanh thu thuần giảm từ 6% năm 2022 xuống 5,1% năm 2023.

Bảng 13: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Lợi nhuận gộp	Năm 2022		Năm 2023		Quý I/2024	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	SXKD phân bón	17.612	4,5	21.860	3,6	5.225	3,6
2	Cho thuê tài sản	1.174	0,3	3.672	0,6	695	0,5
3	Sản xuất điện mặt trời	1.270	0,3	329	0,1	139	0,1
	Tổng	20.056	5,1	25.861	4,3	6.059	4,2

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Lợi nhuận gộp của toàn Công ty năm 2023 đạt xấp xỉ 26 tỷ đồng, trong đó chủ yếu vẫn đến từ hoạt động sản xuất và kinh doanh phân bón, chiếm 84,5% tỷ trọng lợi nhuận. Lợi nhuận hợp nhất tăng 28% so với cùng kỳ, biên lợi nhuận gộp đạt 4,3% trong năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty thực hiện mở rộng hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng và hoàn thiện nhà xưởng cho thuê khiến chi phí phát sinh cao hơn so với cùng kỳ, đi cùng với những biến động mạnh về giá nguyên vật liệu phân bón trong năm 2023.



6.3 Trình độ công nghệ:

a) Nhà máy và dây chuyền thiết bị:

Phân Bón Quốc Tế Âu Việt sở hữu hệ thống nhà xưởng sản xuất khép kín, được trang bị đầy đủ dây chuyền máy móc thiết bị hoạt động ổn định, hiệu quả. Cụm nhà xưởng ban đầu của Công ty tại thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang bao gồm 03 nhà xưởng, kho nguyên liệu, kho thành phẩm và kho hàng trên diện tích mặt bằng lớn xấp xỉ 3.000m².

Ngoài ra, công trình nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt tại kho mới được xây dựng trên diện tích 1,4 ha cùng dây chuyền máy móc thiết bị hiện đại tại địa phận thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang của Âu Việt đã được hoàn thành cơ bản và đưa vào sử dụng kể từ cuối năm 2022. Tại đây, các hoạt động sản xuất từ khâu nhập nguyên liệu, xử lý, pha trộn cho đến đóng gói thành phẩm và vận chuyển được lên quy trình bài bản và chuyên nghiệp trong từng khâu từng bước.

b) Công nghệ và kỹ thuật sản xuất:

Với nhận thức rằng hiệu lực của phân bón phụ thuộc rất nhiều vào đặc điểm đất đai, đặc tính cây trồng và các thành phần, tính chất trong sản phẩm, Công ty đã, đang và tiếp tục tập trung cao độ các nguồn lực cho công tác nghiên cứu về đất đai, dinh dưỡng, cây trồng và kết hợp khảo nghiệm trên đồng ruộng; từ đó đưa ra thị trường nhiều sản phẩm phù hợp và hiệu quả hơn.

Hiện nay, Âu Việt áp dụng công nghệ sản xuất phân bón bằng phương pháp phối hợp và trộn lẫn từ các thành phần rời, với yêu cầu kỹ thuật đòi hỏi ở người thực hiện phải biết cách phối trộn các nguyên liệu theo những tỷ lệ thích hợp và đảm bảo được các yêu cầu về dinh dưỡng cho phân. Phương pháp này mang lại nhiều ưu điểm như: (1) Sản phẩm phân bón trộn không vón cục, theo tỷ lệ thành phần theo yêu cầu, các thành phần không bị tách rời, không hút ẩm quá nhiều (2) Linh hoạt trong việc thay đổi công thức và chủng loại sản phẩm phân bón; và (3) Đạt chất lượng cao do Công ty sử dụng nguyên liệu đầu vào loại tốt và tương thích với cây trồng.

Bộ phận kỹ thuật sản xuất của Công ty gồm các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực khoa học đất, cây trồng và phân bón, đã đúc kết các kết quả nghiên cứu để sản xuất ra hàng chục loại phân bón chuyên dùng với hàm lượng các chất đa, trung, vi lượng phù hợp cho từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của từng cây trồng, trên từng vùng đất.

Bên cạnh đó, trong những năm qua, Âu Việt đã kết hợp với các viện, trung tâm nghiên cứu, trường đại học, trạm nghiên cứu chuyên vùng, các trung tâm khuyến nông của các tỉnh trong cả nước và các nhà khoa học trong nước thực hiện các công trình nghiên cứu, thí nghiệm và mô hình trình diễn phân bón trên hầu hết các loại đất và cây trồng ở Việt Nam.



7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 - 2023

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022- 2023

Bảng 14: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm	Quý I/2024
1	Tổng giá trị tài sản	261.002	246.237	(5,7)%	240.906
2	Vốn chủ sở hữu	177.740	184.243	3,7%	185.535
3	Doanh thu thuần	194.115	274.828	41,6%	65.823
4	Doanh thu tài chính	6	918	-	157
5	Lợi nhuận thuần	5.307	6.897	30,0%	1.399
6	Lợi nhuận khác	(164)	(31)	-	(38)
7	Lợi nhuận trước thuế	5.143	6.866	33,5%	1.360
8	Lợi nhuận sau thuế	4.878	6.502	33,3%	1.292
9	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	13.069	13.547	3,7%	13.642

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

❖ Về các chỉ tiêu hoạt động của Công ty mẹ

Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn của nền kinh tế vĩ mô trong nước cũng như ngành sản xuất kinh doanh phân bón nói riêng, Âu Việt vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2023. Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng so với năm trước. Cụ thể năm 2023 doanh thu thuần của Công ty mẹ đạt 274,8 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 6,5 tỷ đồng, tương ứng tăng 41,6% và 33,3% so với năm 2022. Kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2023 của Công ty đạt được chủ yếu nhờ vào việc gia tăng năng lực sản xuất từ nhà máy phân bón mới đưa vào hoạt động kể từ cuối năm 2022, và việc đẩy mạnh hệ thống phân phối đi cùng các chính sách bán hàng linh hoạt.

Kết thúc 3 tháng đầu năm 2024, tổng giá trị tài sản của Công ty mẹ đạt 240,9 tỷ đồng; Vốn chủ sở hữu đạt 185,5 tỷ đồng; Doanh thu thuần đạt 65,8 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế đạt gần 1,3 tỷ đồng.

Bảng 15: Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm	Quý I/2024
1	Tổng giá trị tài sản	362.387	357.110	(1,5)%	358.208
2	Vốn chủ sở hữu	205.327	214.125	4,3%	216.195
3	Doanh thu thuần	391.263	603.264	54,2%	144.117
4	Doanh thu tài chính	11	924	-	158
5	Lợi nhuận thuần	7.515	9.462	25,9%	2.217
6	Lợi nhuận khác	(198)	(31)	-	(38)
7	Lợi nhuận trước thuế	7.317	9.431	28,9%	2.178
8	Lợi nhuận sau thuế	6.943	8.798	26,7%	2.070
9	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	14.799	15.511	4,8%	15.662

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)



❖ *Về các chỉ tiêu hoạt động hợp nhất*

Năm 2023, Công ty ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất năm 2023 tăng 54,2% so với năm 2022, đạt 603 tỷ đồng. Tuy nhiên, do chi phí giá vốn hàng bán tăng mạnh (mặt hàng phân bón chịu nhiều biến động bởi ảnh hưởng của giá dầu mỏ trong năm 2023) nên lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2023 đạt mức 8,8 tỷ đồng, chỉ tăng 26,7% so với cùng kỳ.

Do ảnh hưởng của sự suy thoái toàn cầu và các yếu tố bất lợi về kinh tế - chính trị trong năm 2023, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón tại Việt Nam như Âu Việt gặp rất nhiều khó khăn khi có những giai đoạn giá bán đầu ra thấp và chậm, áp lực tồn kho và chi phí tài chính vô cùng lớn, tạo thành gánh nặng cho doanh nghiệp khiến biên lợi nhuận giảm. Bên cạnh đó, Công ty cũng đẩy mạnh việc đầu tư hạ tầng cơ sở nhà xưởng cho thuê và sửa chữa, nâng cấp dây chuyền thiết bị sản xuất, khiến cho chi phí lãi vay phải trả của Công ty năm 2023 cao hơn so với năm 2022.

Mặc dù vậy, nhờ có những chuyển biến trong cách vận hành và quản lý hệ thống bán hàng, đồng thời mở rộng thị trường tiêu thụ, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty luôn giữ ổn định và tăng trưởng trong những năm gần đây.

Là một doanh nghiệp kinh doanh uy tín trong ngành, cùng với mạng lưới đại lý phân phối trải rộng, gắn bó lâu năm, Công ty đã phát huy những nội lực sẵn có về năng lực sản xuất và đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm để từng bước xây dựng doanh nghiệp vững mạnh và ngày một phát triển.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian gần nhất

a) Những nhân tố thuận lợi:

Âu Việt với định hướng và chiến lược phát triển hiệu quả, phù hợp: Là một doanh nghiệp với hơn 10 năm xây dựng và phát triển, CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt có một đội ngũ cán bộ, nhân viên trình độ cao là ưu thế trong việc cập nhật công nghệ sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng mới, cũng như giúp gia tăng năng suất và giảm thiểu tác động môi trường. Chất lượng sản phẩm luôn được đề cao và là mối quan tâm hàng đầu của Công ty, giúp Công ty giữ vững thị phần và mức độ uy tín của Công ty kể từ khi thành lập đến nay. Các chính sách phát triển dài hạn của Công ty luôn chú trọng đến xu hướng nông nghiệp sạch và bền vững. Đây là nhân tố góp phần tạo nên thương hiệu và gia tăng giá trị cho Công ty.

Thay đổi quy định về thuế GTGT mặt hàng phân bón: Nếu đề xuất chuyển phân bón từ mặt hàng không chịu thuế giá trị gia tăng thành mặt hàng chịu thuế giá trị gia tăng 5% được Quốc hội thông qua, doanh nghiệp sản xuất phân bón sẽ được hoàn thuế GTGT các chi phí nguyên vật liệu



đầu vào. Khi đó, chi phí sản xuất giảm đi, giúp doanh nghiệp gia tăng lợi nhuận và khả năng cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu.

b) Những nhân tố khó khăn:

Thời tiết, dịch bệnh: Sản phẩm phân bón được tiêu thụ trong lĩnh vực nông nghiệp nên chịu ảnh hưởng bởi tình hình sản xuất nông nghiệp trong nước. Diễn biến thời tiết tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ phân bón toàn quốc, đặc biệt diễn biến thời tiết trái chiều trong nửa đầu và cuối năm ảnh hưởng bất lợi đến tình hình canh tác nông nghiệp trên cả nước.

Cụ thể, hiện tượng ENSO¹ duy trì trạng thái El Nino² trong nửa đầu năm (thời điểm diễn ra mùa khô) khiến thời tiết khô hạn ở hầu hết các khu vực canh tác chính, đặc biệt là hạn hán ở duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và xâm nhập mặn nghiêm trọng ở đồng bằng sông Cửu Long. Trong nửa cuối năm, khi trạng thái La Nina³ mạnh dần lên vào cuối năm (thời điểm diễn ra mùa mưa) khiến lũ lụt kéo dài ở khu vực miền Trung và Đông Nam Bộ gây thiệt hại cho canh tác nông nghiệp. Tuy nhiên, khu vực đồng bằng sông Cửu Long ít bị ảnh hưởng bởi lũ lụt, cùng với sự tăng giá các loại nông sản giúp người nông dân có điều kiện để đầu tư cho phân bón, tiêu thụ phân bón phục hồi trong vụ Đông – Xuân.

Dự báo chu kỳ El Nino tiếp tục kéo dài đến hết năm 2024, tình hình nắng hạn sẽ diễn ra trên quy mô rộng lớn với cường độ gay gắt, tác động tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp như hạn hán, thiếu nước tưới... dẫn đến nguy cơ giảm diện tích sản xuất (đặc biệt là mùa khô và vụ hè thu). Để giảm thiểu những khó khăn nêu trên, Công ty luôn cố gắng theo dõi sát sao tình hình thị trường nhằm chuẩn bị ứng phó kịp thời trước những tác động bất thường của thời tiết và dịch bệnh lên lượng cầu phân bón.

Sự cạnh tranh trên thị trường: Số lượng doanh nghiệp gia nhập ngành phân bón đi cùng với việc tăng nguồn cung các sản phẩm thay thế/sản phẩm cùng loại trên thị trường dẫn đến sự cạnh tranh tương đối cao trên thị trường phân bón. Bên cạnh đó, các sản phẩm phân bón nhập khẩu (chủ yếu từ Trung Quốc) vào Việt Nam là nguyên nhân gây áp lực lên các sản phẩm phân bón nội địa. Ngoài ra, nguồn cung phân bón kém chất lượng chủ yếu từ các tỉnh phía Nam hoặc nhập lậu từ các tỉnh phía Bắc cũng là những nhân tố gây ra tình trạng thừa cung, tạo áp lực giảm giá phân bón trên thị trường.

Trước những khó khăn trên, Công ty luôn có những cải tiến trong việc nhận diện thương hiệu, nâng cao chất lượng; đồng thời tăng cường cán bộ kỹ thuật đi xuống tận vùng canh tác để tư

¹ ENSO là một chu kỳ với sự biến thiên thất thường về gió và nhiệt độ bề mặt nước biển trên vùng nhiệt đới Đông Thái Bình Dương. Những tác động chính của hiện tượng ENSO là bão, lũ lụt, hạn hán, mưa rét.

² El Nino: Giai đoạn mà nước biển ấm lên.

³ La Nina: Giai đoạn mà nước biển lạnh đi.



vấn hỗ trợ nông dân trong việc sử dụng phân bón Âu Việt phù hợp với loại cây trồng và đất canh tác, giúp tăng sự gắn kết với khách hàng và tăng tính cạnh tranh của phân bón Âu Việt với các sản phẩm khác trên thị trường.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Hiện cả nước có khoảng 800 doanh nghiệp sản xuất phân bón vô cơ, phân bón hữu cơ. Các đơn vị sản xuất phân bón quy mô lớn thuộc Tập đoàn Hoá chất Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và một số doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài (Phân bón Việt Nhật, Ba Con Cò...). Doanh nghiệp tư nhân chiếm đa số trong các doanh nghiệp sản xuất phân bón, ngoại trừ một số cơ sở được đầu tư khá bài bản, hầu hết đều nhỏ lẻ, mức đầu tư thấp, sản xuất theo mùa vụ, công nghệ đơn giản. Một số doanh nghiệp không đáp ứng yêu cầu về điều kiện sản xuất phân bón như trang thiết bị, nhà xưởng, phòng thử nghiệm phân tích chất lượng, yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, an toàn, môi trường.

Nếu so sánh về quy mô và công suất, CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt có thể được đánh giá là một đơn vị sản xuất ở quy mô trung bình trong ngành. Tuy nhiên, với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón, Âu Việt đã khẳng định được chỗ đứng của mình trên thị trường nhờ: (1) Sản phẩm đa dạng đạt chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu người nông dân; (2) Mạng lưới phân phối tiêu thụ sản phẩm rộng lớn và chặt chẽ thông qua hệ thống phân phối với hơn 145 đại lý lớn tại Cần Thơ và các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ; (3) Công ty không ngừng nghiên cứu, đổi mới nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua việc áp dụng các công nghệ sản xuất hiện đại và các tiêu chuẩn hệ thống quản trị chất lượng quốc tế.

Để giúp nhà đầu tư có sự đánh giá khách quan và sâu sắc hơn về tình hình kinh doanh của Công ty so với các đơn vị cùng ngành, Công ty đã lựa chọn một số các doanh nghiệp cùng ngành có quy mô vốn và hoạt động kinh doanh tương đồng với CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt như sau:

Mã CK	Doanh nghiệp	Sàn giao dịch
NFC	CTCP Phân lân Ninh Bình	HNX
PMB	CTCP Phân bón và hóa chất Dầu khí Miền Bắc	HNX
PSE	CTCP Phân bón và hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HNX
SFG	CTCP Phân bón Miền Nam	HOSE

Bảng 16: So sánh với các Công ty cùng ngành năm 2023

(ĐVT: triệu đồng)

Chi tiêu	NFC	PMB	PSE	SFG	Âu Việt
Vốn điều lệ	157.312	120.000	125.000	478.973	136.000



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Chi tiêu	NFC	PMB	PSE	SFG	Âu Việt
Vốn chủ sở hữu bình quân	202.665	149.312	170.778	637.109	209.726
Tổng tài sản bình quân	306.117	191.325	297.707	1.167.047	359.748
Doanh thu thuần	727.048	2.183.715	3.137.058	1.558.964	603.264
Lợi nhuận sau thuế	28.141	6.328	12.072	56.820	8.797
LNST/DTT (<i>Tỷ suất sinh lời của doanh thu - ROS</i>)	3,87%	0,29%	0,38%	3,64%	1,46%
LNST/VCSH (<i>Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu - ROE</i>)	13,89%	4,24%	7,07%	8,92%	4,19%
DTT/TTS bình quân (<i>Vòng quay tổng tài sản</i>)	2,38 lần	11,41 lần	10,54 lần	1,34 lần	1,68 lần
TTS bình quân/VCSH bình quân (<i>Đòn bẩy tài chính</i>)	1,51 lần	1,28 lần	1,74 lần	1,83 lần	1,72 lần

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 của các công ty)

Trên cơ sở so sánh với các doanh nghiệp cùng ngành, có quy mô vốn và hoạt động sản xuất kinh doanh tương đồng, Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt được đánh giá là doanh nghiệp có quy mô trung bình với doanh thu thuần và lợi nhuận hàng năm vẫn còn ở mức khiêm tốn. Trong những năm gần đây, Công ty tập trung đầu tư xây dựng nhà máy mới và mở rộng quy mô hoạt động nên tỷ suất sinh lời của Công ty vẫn nằm trong mức trung bình, chưa có sự bứt phá rõ rệt. Tỷ suất sinh lời trên Doanh thu thuần của Công ty ở mức 1,46%, tương đương mức trung bình của các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành. Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu đạt 4,19% còn tương đối khiêm tốn so với các đơn vị có quy mô vốn tương đồng.

Trong thời gian tới, khi phát triển theo đúng định hướng và kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đặt ra, Phân bón Âu Việt kỳ vọng có thể vươn lên trở thành một trong những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón đứng đầu tỉnh Nam Bộ với quy mô lớn và khả năng sinh lời cao, từ đó từng bước hoàn thành mục tiêu trở thành công ty toàn cầu có vị thế dẫn đầu cả về chất lượng lẫn uy tín trong ngành phân bón.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam là nước nông nghiệp với khoảng 70% dân số làm nghề nông, do đó ngành phân bón có vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế và nhu cầu phân bón của Việt Nam là rất lớn. Nhu cầu phân bón ở Việt Nam hiện nay vào khoảng trên 10 triệu tấn các loại. Theo phân tích của tổ chức tư vấn và phân tích thị trường Mordor Intelligence, ngành phân bón Việt Nam sẽ tăng trưởng 4,9% mỗi năm trong giai đoạn 2021-2026. Mặc dù ngành phân bón đang đứng trước tình trạng cung vượt cầu, việc chủ động được nguồn cung phân bón có ý nghĩa quan trọng trong việc bình



ổn giá thị trường trong nước cũng như tránh được những rủi ro từ chính sách xuất khẩu ở các nước, đặc biệt là Trung Quốc - thị trường cung ứng khoảng 80% lượng nhập khẩu phân bón của Việt Nam thời gian qua.

Lúa gạo là loại cây trồng có mức độ ảnh hưởng lớn nhất đến nhu cầu phân bón trong nước. Việt Nam là quốc gia sản xuất và xuất khẩu gạo đứng thứ ba thế giới (*chỉ sau Ấn Độ và Thái Lan*), diện tích đất trồng lúa chiếm hơn 60% diện tích đất canh tác cả nước. Vì vậy, biến động diện tích gieo trồng và cơ cấu giống lúa sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu phân bón hàng năm.

Bên cạnh đó, giá hàng hóa nông nghiệp tăng cao được kỳ vọng sẽ kích thích người dân gia tăng gieo trồng. Các hàng hóa nông nghiệp chính đều hồi phục mạnh mẽ sau đợt dịch bệnh do gián đoạn nguồn cung từ phía Trung Quốc. Giá thị trường tăng sẽ tạo thêm động lực để nông dân Việt mở rộng diện tích gieo trồng. Có thể khẳng định nhu cầu về phân bón của Việt Nam sẽ tiếp tục tăng mạnh theo đà phát triển kinh tế của đất nước trong những năm tới. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam dự báo năm 2024 này, nông sản Việt sẽ tiếp tục gặt hái nhiều thành quả khi Mỹ, Trung Quốc và nhiều quốc gia Trung Đông ưa chuộng nông sản Việt. Theo Hiệp hội Phân bón Việt Nam, nông sản xuất khẩu năm 2024 dự đoán sẽ được giá, nhất là gạo xuất khẩu, vì thế nhu cầu mua phân bón để mở rộng sản xuất của người nông dân cũng tăng theo.

Song song đó, dân số thế giới ngày càng tăng sẽ kéo theo nhu cầu về lương thực cũng tăng nhanh, đòi hỏi người nông dân phải đẩy mạnh thâm canh tăng vụ nhằm nâng cao năng suất hơn nữa. Vì vậy, đất đai bạc màu, mất dưỡng chất đòi hỏi phải hỗ trợ thêm nguồn phân bón cho cây trồng, ruộng lúa. Nhu cầu phân bón toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng đạt 1,3%/năm từ năm 2019 – 2023. Tổng nhu cầu phân bón thế giới được Hiệp hội phân bón thế giới (IFA) dự báo sẽ phục hồi trong năm 2023, đạt tổng cộng 194 triệu tấn chất dinh dưỡng (tăng 5,9 triệu tấn) và trở về trên mức của năm 2019. FAO và IFA dự báo tăng trưởng nhu cầu phân bón cao ở khu vực Châu Phi, ECA và Nam Mỹ - là những khu vực có tiềm năng tăng trưởng nông nghiệp cao nhất giai đoạn này.

Trong dài hạn, xu hướng nông nghiệp hữu cơ, sử dụng phân NPK chất lượng cao kết hợp với các loại phân bón hữu cơ, vi sinh với hàm lượng dinh dưỡng dồi dào, sử dụng tiết kiệm và không gây ô nhiễm môi trường được kỳ vọng là động lực tăng trưởng, tạo cơ hội phát triển bền vững cho ngành phân bón thế giới và Việt Nam. Đặc biệt, Việt Nam đang là quốc gia chuyển hóa nhanh từ sử dụng phân bón vô cơ nguồn gốc hóa học, sang hữu cơ theo nhịp phát triển chung của toàn thế giới. Theo Cục Bảo vệ Thực vật, tỷ trọng sản lượng phân bón hữu cơ & vi sinh đã tăng từ mức 6,3% (năm 2017) lên 23% (trong tháng 6/2022), với định hướng mục tiêu tỷ lệ sẽ tăng 25% vào năm 2025. Đây là định hướng phát triển chung trong dài hạn của ngành phân bón.



9. Chính sách đối với người lao động

Nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do đó Công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến những vấn đề về nhân lực và những chính sách thu hút, giữ chân những lao động giỏi.

9.1 Tình hình lao động trong Công ty

Hiện nay, số lượng lao động của Công ty là tương đối ổn định, số lượng lao động giai đoạn năm 2021 - 2023 của Công ty là khoảng 50 người. Tính đến ngày 31/03/2024, số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 52 người. Cơ cấu người lao động trong Công ty như sau:

Bảng 17: Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/03/2024

Tiêu chí	31/03/2024
Số lượng nhân viên	52
I. Phân theo trình độ học vấn	52
1. Trình độ đại học và trên đại học	22
2. Trình độ cao đẳng, trung cấp	12
3. Lao động phổ thông	18
II. Theo giới tính	52
1. Nam	31
2. Nữ	21
II. Phân theo thời hạn	52
1. Hợp đồng dài hạn	28
2. Hợp đồng ngắn hạn	24

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt)

9.2 Chính sách đối với người lao động

9.2.1 Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Nhân viên văn phòng và công nhân làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1,5 tiếng, nghỉ vào ngày Chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì cán bộ nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ từ 2-4h và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Cán bộ nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị máy móc phục vụ công việc (như máy tính, phần mềm, ...) và các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

9.2.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó



lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Công ty xác định đào tạo là một nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng và phát triển nguồn nhân lực. Với mục tiêu là xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên (1) chuyên nghiệp trong phong cách làm việc, (2) chuẩn mực trong đạo đức kinh doanh, (3) được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và tư duy cần thiết để hoàn thiện nhiệm vụ được giao và (4) nhiệt tình, tận tâm phục vụ khách hàng, Công ty đã đưa ra những chính sách đào tạo phù hợp với từng bộ phận, từng nhân viên.

Nội dung đào tạo:

- *Đào tạo hội nhập dành cho các nhân sự tân tuyển:* Chương trình được thiết kế đặc biệt với sự kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận nhân sự và các bộ phận có liên quan nhằm giúp cho cán bộ nhân viên tân tuyển nhanh chóng hòa nhập với công việc, nắm bắt được cơ cấu tổ chức, văn hóa Công ty.

- *Đào tạo nâng cao:* Công ty luôn chú trọng vào việc đào tạo chuyên sâu cho cán bộ nhân viên công ty để nâng cao kiến thức cũng như trình độ chuyên môn, hỗ trợ nhân viên phát triển nghề nghiệp cá nhân cũng như tăng hiệu quả trong công việc, đồng thời phục vụ cho mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

- *Đào tạo quản trị điều hành:* Công ty đã tổ chức chuỗi chương trình nâng cao khả năng lãnh đạo nhằm đào tạo nhằm giúp cho cán bộ điều hành thực hiện tốt vai trò của người quản lý điều hành.

Hình thức đào tạo:

- *Đào tạo tại chỗ:* Trong quá trình làm việc, nhân viên mới hoặc nhân viên chưa có nhiều kinh nghiệm sẽ được dẫn dắt bởi những nhân viên giàu kinh nghiệm tại công ty. Hình thức đào tạo này được tiến hành thường xuyên ở mọi vị trí trong Công ty.

- *Đào tạo nội bộ:* Các chương trình tập huấn chuyên sâu về kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ được tổ chức thường xuyên tại công ty để hỗ trợ cho định hướng và sự phát triển nghề nghiệp của mỗi nhân viên cũng như sự phát triển bền vững của Công ty.

- *Đào tạo bên ngoài:* Dựa vào nội dung của từng công việc, mục tiêu phát triển và định hướng của Công ty, nhu cầu của mỗi cá nhân, người lao động sẽ được tham gia các lớp đào tạo bên ngoài để nâng cao kiến thức, trình độ và chuyên môn nghiệp vụ.

9.2.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt cạnh tranh đối với những nhân sự có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực có liên quan, vừa để giữa chân cán bộ nhân viên, vừa để thu hút nhân



lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc. Bên cạnh đó, chính sách lương thưởng của Công ty cũng được xây dựng một cách phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của từng nhân viên nhằm ghi nhận đúng sự đóng góp và kết quả thực hiện công việc của từng cá nhân.

Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm, bộ phận làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty.

- *Thưởng thành tích đột xuất:* Khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, góp phần mang lại lợi ích về kinh tế hoặc góp phần nâng cao hiệu quả công việc của bộ phận, nâng cao uy tín, hình ảnh của Công ty. Khen thưởng các cá nhân, tập thể tích cực tham gia các hoạt động văn thể, xây dựng văn hóa Công ty.

- *Thưởng do đóng góp sáng kiến:* Khen thưởng các cá nhân có sáng kiến mang lại lợi ích cho Công ty, có các đề xuất cải tiến mới góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của bộ phận, nâng cao hình ảnh, uy tín của Công ty.

- *Thưởng theo kết quả đánh giá công việc và đánh giá cá nhân:* Vào dịp cuối năm, Công ty sẽ bắt đầu tiến hành đánh giá kết quả làm việc của toàn bộ nhân viên để làm căn cứ xét thưởng thành tích. Mức thưởng sẽ dựa theo quy chế thưởng hàng năm được BGD phê duyệt.

Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài khi có điều kiện, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Công ty, gây thiệt hại đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Chính sách phúc lợi được xây dựng rất chi tiết và thường xuyên được Ban lãnh đạo công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, kích lệ nhân viên làm việc hiệu quả hơn, đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của công ty.

- *Chính sách chăm sóc sức khỏe:* Việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN được công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

người lao động theo đúng quy định tại Luật lao động và nội quy lao động. Mỗi năm 01 lần, Công ty sẽ tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể nhân viên công ty.

- *Phong trào, du lịch, nghỉ dưỡng*: Hằng năm, công ty sẽ tổ chức các hoạt động phong trào cho nhân viên, tạo điều kiện để tất cả nhân viên có cơ hội rèn luyện thể chất, tinh thần đồng đội để nâng cao hiệu quả thực hiện công việc. Ngoài ra, Công ty cũng tổ chức các hoạt động thăm quan, nghỉ mát định kỳ cho cán bộ nhân viên.

- *Trợ cấp những dịp đặc biệt trong năm*: Vào các dịp Lễ, Tết như: Tết dương lịch, Tết âm lịch, Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế Lao động (1/5), Tết Trung Thu, Quốc Khánh (2/9), Ngày sinh nhật công ty,... nhân viên công ty sẽ được nhận trợ cấp tiền thưởng. Ngoài ra, Công ty còn có những trợ cấp khác như trợ cấp thăm hỏi khi ốm đau, gia đình có tang, trợ cấp hỗ trợ di chuyển, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại, tiền ăn trưa...

9.2.4 Mức lương bình quân

Trong năm 2022 - 2023 mức lương bình quân của nhân viên trong Công ty là 6.500.000 – 8.000.000 đồng/người/tháng.

So với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn thì mức lương bình quân của Công ty được đánh giá là tương đối cạnh tranh, cùng với việc bảo đảm thực hiện các chế độ phúc lợi khác cho cán bộ công nhân viên như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế sức khỏe, chế độ lương ngoài giờ/tăng ca, khen thưởng, v.v giúp tạo động lực và gắn bó của CBCNV với Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, người góp vốn vào Công ty. Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Khi trả cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện chia cổ tức do nguồn vốn được giữ lại để tái đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẮU VIỆT**

2024 thông qua phương án trả cổ tức, Công ty sẽ thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 20%. Việc chi trả cổ tức sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan.

11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao tài sản cố định

Chi phí khấu hao tài sản cố định của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao Tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 về việc Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao Tài sản cố định. Cụ thể:

Bảng 18: Thời gian khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản cố định	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 25 năm	5 - 25 năm
Máy móc, thiết bị	5 - 15 năm	5 - 15 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 10 năm	6 - 10 năm
Tài sản cố định khác	-	6 - 25 năm

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 của Công ty)

❖ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế, lệ phí và các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp, v.v theo đúng quy định của Nhà nước và không có các khoản phải nộp quá hạn.

Số dư các khoản nghĩa vụ phải nộp cho Nhà nước như sau:

Bảng 19: Các khoản phải nộp theo luật định

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	265	230	298
2	Thuế thu nhập cá nhân	105	-	-
3	Thuế giá trị gia tăng	-	-	-
	Tổng	370	230	298

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

* Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Ắu Việt được hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẮU VIỆT**

11, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính như sau:

+ Áp dụng miễn thuế suất 10% trong 15 năm, kể từ năm 2014 (năm bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh phát sinh doanh thu);

+ Miễn thuế 04 năm kể từ năm 2017 (phát sinh thu nhập chịu thuế);

+ Giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo kể từ năm 2021.

❖ Trích lập các Quỹ theo luật định

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trước khi phân chia cổ tức cho cổ đông, Công ty phải trích lập các Quỹ theo quy định. Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm được các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trích quỹ trong năm bao gồm Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, và Quỹ đầu tư phát triển, theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

❖ Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 20: Tình hình công nợ của Công ty theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Tổng nợ phải thu	38.266	25.123	17.839
1	Phải thu ngắn hạn	38.266	25.123	17.839
2	Phải thu dài hạn	0	0	0
II	Tổng nợ phải trả	83.262	61.994	57.630
1	Nợ ngắn hạn	79.734	59.753	55.371
2	Nợ dài hạn	3.528	2.241	2.259

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Bảng 21: Tình hình công nợ của Công ty theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Tổng nợ phải thu	76.721	71.347	51.130
1	Phải thu ngắn hạn	76.721	71.327	51.130
2	Phải thu dài hạn	0	20	0
II	Tổng nợ phải trả	157.060	142.985	142.012
1	Nợ ngắn hạn	146.865	135.497	134.506
2	Nợ dài hạn	10.195	7.488	7.506

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

➤ Các khoản phải thu

Số dư các khoản phải thu của Công ty như sau:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Bảng 22: Các khoản phải thu theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	38.265	25.123	21.669
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng (*)	29.399	21.779	17.839
2	Trả trước cho người bán	8.211	1.879	3.280
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	0	0	0
4	Phải thu ngắn hạn khác	655	1.465	550
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	0	0	0
II	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0
	Tổng	38.265	25.123	21.699

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

(*) Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng của Công ty như sau:

Bảng 23: Chi tiết phải thu ngắn hạn của khách hàng tại BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Công ty TNHH Gold Vạn Phát	3.771	-	-
2	Công ty TNHH Giải pháp Nông nghiệp và Xây dựng Đồng Tâm	4.885	-	-
3	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Khánh Phát	3.392	3.144	2.262
4	Công ty TNHH TM ADV – Chi nhánh Cần Thơ	2.412	-	-
5	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Nông nghiệp An Phát	-	2.753	1.350
6	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ Song Ngư	-	6.518	-
7	Công ty TNHH 3T Capital	-	-	3.555
8	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sản xuất Đại Thiên Ngân	-	-	3.772
9	Các khách hàng khác	14.939	9.364	6.899
	Tổng	29.399	21.779	17.839

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Số dư thể hiện khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng theo hợp đồng nguyên tắc mua bán phân bón giữa Công ty mẹ và các khách hàng. Các khách hàng của Công ty đều là bên thứ 3, không phải là bên liên quan của Công ty. Không có khách hàng nào có số dư chiếm trên 10% tổng số dư. Do đặc thù Âu Việt có hệ thống đại lý phân phối gồm 145 đơn vị trải dài khắp các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ, cùng với chính sách bán hàng cạnh tranh và cơ chế thanh toán linh hoạt nên các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng của Công ty chiếm tỷ trọng chính trên tổng số dư phải thu ngắn hạn. Công ty không có khoản phải thu nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi, do các khách hàng đều là những đối tác bạn hàng lâu năm của Công ty và có cam kết ràng buộc về chính sách phân phối hàng.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẦU VIỆT**

Bảng 24: Các khoản phải thu tại BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	76.721	71.327	61.543
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng (*)	67.243	66.630	51.130
2	Trả trước cho người bán	8.646	3.232	9.863
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	0	0	0
4	Phải thu ngắn hạn khác	832	1.465	550
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	0	0	0
II	Các khoản phải thu dài hạn	0	20	20
	Tổng	76.721	71.347	61.563

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Tổng các khoản phải thu năm 2023 của Công ty giảm 5,4% so với năm 2022 nhờ việc thu hồi công nợ từ khách hàng được đẩy mạnh. Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đều được Công ty kiểm soát trong mức an toàn cho phép và không có sự biến động quá lớn trong giai đoạn 2022 – 2023. Tính đến ngày 31/03/2024, Công ty không có khoản phải thu nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

(*) Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng của toàn Công ty như sau:

Bảng 25: Chi tiết phải thu ngắn hạn của khách hàng tại BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Công ty TNHH Đầu tư AMEE	4.521	2.083	7.743
2	Công ty TNHH Gold Vạn Phát	10.855	-	-
3	Công ty TNHH Giải pháp Nông nghiệp và Xây dựng Đồng Tâm	10.418	-	-
4	Công ty TNHH Đầu tư Louis	2.698	6.951	4.101
5	Công ty TNHH SX TM XNK Khánh Phát	3.392	3.144	2.262
6	Công ty Cổ phần XNK Nông sản Miền Nam	1.653	4.749	1.437
7	Công ty TNHH MTV SX TMDV Song Ngư	-	15.412	7.193
8	Công ty Cổ phần Hóa chất và phân bón Thăng Lợi	-	5.103	4.802
9	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Nông nghiệp An Phát	-	2.753	1.350
10	Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân	852	4.157	1.253
11	Công ty TNHH 3T Capital	-	-	3.555
12	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Sản xuất Đại Thiên Ngân	-	29	3.772
11	Các khách hàng khác	32.854	22.249	11.223
	Tổng	67.243	66.630	51.130

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

➤ **Các khoản phải trả**

Trong những năm qua, Công ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ phải trả, giữ uy tín cho Công ty và phát huy được hiệu quả sử dụng vốn.

Số dư các khoản phải trả của Công ty như sau:

Bảng 26: Các khoản phải trả tại BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Nợ ngắn hạn	79.734	59.753	53.112
1	Phải trả người bán ngắn hạn	16.227	7.320	7.969
2	Người mua trả tiền trước	702	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	370	230	298
4	Phải trả người lao động	191	345	439
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	7.756	202	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	216	312	384
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	54.272	51.343	44.021
II	Nợ dài hạn	3.528	2.241	2.259
1	Phải trả dài hạn khác	189	189	206
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.339	2.052	2.052
	Tổng	83.262	61.994	55.371

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Bảng 27: Các khoản phải trả tại BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

T	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I	Nợ ngắn hạn	146.864	135.497	134.507
1	Phải trả người bán ngắn hạn	38.551	10.912	17.052
2	Người mua trả tiền trước	718	0	784
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	646	472	581
4	Phải trả người lao động	282	434	566
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	7.945	509	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	1.076	312	384
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	97.646	122.858	115.140
II	Nợ dài hạn	10.195	7.488	7.506
1	Phải trả dài hạn khác	189	389	406
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10.006	7.099	7.099
	Tổng	157.059	142.985	142.013

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Trong giai đoạn 2020 – 2022, Công ty đầu tư xây dựng nhà máy, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cấp dây chuyền thiết bị và lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà. Do đó, để chủ động hơn trong việc cân đối dòng tiền và cơ cấu nguồn vốn hiệu quả để đạt mục tiêu lợi nhuận, Công ty đã tận dụng tối ưu các nguồn vốn vay. Song song với quá trình phát triển doanh nghiệp, các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại BCTC hợp nhất năm 2023 của Công ty



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

tăng 25,8% so với năm 2022, chiếm tỷ trọng 86% tổng dư nợ của Công ty. Đây là các khoản vay ngân hàng trong thời hạn 12 tháng nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón các loại và vật tư nông nghiệp, nông sản.

Các khoản phải trả ngắn hạn khác như người mua trả tiền trước, thuê và các khoản phải nộp, phải trả người lao động đều là chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty và không có sự thay đổi lớn trong năm. Phải trả người bán ngắn hạn năm 2023 giảm mạnh chủ yếu do Công ty đã chủ động thanh toán tiền hàng cho các đối tác. Chi phí phải trả ngắn hạn năm 2022 bao gồm công trình xây dựng cơ bản nhà máy mới của Âu Việt với giá trị 7,5 tỷ đồng. Sang năm 2023, công trình này đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng nên chi phí phải trả ngắn hạn tại BCTC hợp nhất năm 2023 của Công ty chỉ còn chi phí lãi vay.

Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản tại BCTC hợp nhất của Công ty giảm từ 43% năm 2022 xuống 39% năm 2023 cho thấy Công ty đã dần linh hoạt, chủ động hơn trong việc cơ cấu các nguồn vốn để mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu. Nhìn chung, tỷ lệ nợ vay của Công ty ở mức trung bình ngành. Do Âu Việt thuộc ngành sản xuất, có tài sản cố định và dài hạn chiếm tỷ trọng lớn nên hệ số nợ/tổng tài sản có thể được phép ở mức cao hơn và vẫn nằm trong biên an toàn của Công ty.

❖ Tổng dư nợ vay

Bảng 28: Các khoản vay và nợ thuê tài chính

(ĐVT: triệu đồng)

T	Vay và nợ thuê tài chính	BCTC riêng			BCTC hợp nhất		
		31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Ngắn hạn	54.272	51.343	44.021	97.646	122.858	115.140
2	Dài hạn	3.339	2.053	2.052	10.006	7.099	7.099
	Tổng	57.611	53.397	46.073	107.652	129.957	122.239

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Trong cơ cấu nợ vay và cho thuê tài chính của Công ty, các khoản nợ có nghĩa vụ thanh toán trong vòng 1 năm chiếm tỷ trọng chính (96% tại BCTC riêng và 94% tại BCTC hợp nhất năm 2023), với mục đích vay chủ yếu là để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Các khoản vay ngắn hạn của Công ty chủ yếu là khoản vay các tổ chức tín dụng đến hạn trả trong năm, được đảm bảo bằng các loại tài sản khác nhau.

Chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn của Công ty như sau:

[Hết nội dung tại trang này]



Bảng 29: Các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	52.831	50.051	43.051
1.1	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (i)	-	8.100	13.100
1.2	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (ii)	19.563	2.000	-
1.3	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (iii)	33.268	39.951	29.951
2	Vay dài hạn đến hạn trả	161	93	70
3	Nợ thuê tài chính đến hạn trả	1.280	1.199	900
	Tổng	54.272	51.343	44.021

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

(i) Khoản vay với Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 44/2023/HĐHMTD/PVB-CN.TĐ ngày 17/4/2023 nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh, với thời hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ. Hạn mức cho vay là 30 tỷ đồng. Khoản vay được đảm bảo bởi: (1) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất tại phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ thuộc quyền sở hữu của Ông Nguyễn Thành Lập và Bà Phạm Trần Đan Thanh; (2) Quyền sử dụng đất tại xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thuộc quyền sở hữu của Ông Phạm Vũ Kiên và Bà Phạm Trần Kim Ngọc; (3) Quyền sử dụng đất tại xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc quyền sở hữu của Ông Phạm Vũ Công và Bà Mai Thị Hằng; (4) Quyền sử dụng đất tại xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc quyền sở hữu của Ông Đào Văn Hiền và Bà Lê Thị Thu Nguyệt.

(ii) Khoản vay với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Cần Thơ theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số CTO/22249 ngày 8/11/2022 với tổng hạn mức được cấp là 50 tỷ đồng nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động, phát hành/thanh toán UPAS LC nội địa phục vụ sản xuất phân bón các loại. Thời hạn duy trì hạn mức là 12 tháng, lãi suất cho vay được quy định trên các khế ước nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn của Ông Nguyễn Hoàng Luân và Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn của Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt. Khoản vay này đã được tất toán hết vào tháng 02 năm 2024.

(iii) Khoản vay với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang, nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động kinh doanh phân bón, theo hợp đồng hạn mức tín dụng số 01/2023-HĐCVHM/NHCT821-CTY AU VIET ký ngày 08/08/2023. Hạn mức cho vay là 40 tỷ đồng, thời hạn duy trì hạn mức đến ngày 08/08/2024, lãi suất cho vay được ghi cụ thể trong mỗi



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÀU VIỆT**

khế ước nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng Quyền sử dụng đất của Công ty tại địa chỉ Ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bảng 30: Các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tại BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	94.585	119.946	112.954
1.1	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	-	8.100	13.100
1.2	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	19.563	2.000	-
1.3	Ngân hàng TMCP Công thương Việt (iv)	75.023	109.846	99.854
2	Vay dài hạn đến hạn trả	1.781	1.713	1.285
3	Nợ thuê tài chính đến hạn trả	1.280	1.199	900
	Tổng	97.646	122.858	115.140

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

- Khoản vay của Âu Việt: chi tiết khoản vay được trình bày tại Bảng 34.
- Khoản vay của công ty con - CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang:

(iv) Khoản vay với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2023-HĐVHM/NHCT821-CTY PHUC DIEN ký ngày 11/09/2023 với mục đích bổ sung vốn lưu động kinh doanh. Hạn mức cho vay là 90 tỷ đồng, thời hạn duy trì hạn mức kể từ ngày ký đến ngày 11/09/2024. Lãi suất cho vay được ghi cụ thể trong mỗi khế ước nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản đảm bảo bao gồm (1) Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2020/HĐBĐ/NHCT821-CTY PHUC DIEN HAU GIANG ngày 25/08/2020, bao gồm các quyền sử dụng đất tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, xã Thạch Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang; và (2) Trái phiếu thuộc quyền sở hữu của Ông Nguyễn Hoàng Luân.

Công ty luôn có kế hoạch cụ thể cho dòng tiền, xây dựng kế hoạch kinh doanh, đầu tư hợp lý để đảm bảo an toàn tài chính của Công ty. Việc huy động vốn để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng mới cũng là một trong những biện pháp hiệu quả giúp Âu Việt giảm bớt rủi ro của biến động về lãi suất đối với kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Căn cứ vào BCTC đã kiểm toán năm 2022, BCTC đã kiểm toán năm 2023 và cho đến thời điểm hiện tại, các khoản nợ đều được Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc các khoản nợ. Âu Việt và công ty con của Âu Việt không vi phạm bất kỳ các điều khoản trong các hợp đồng đã ký kết với khách hàng, đối tác nào trong quá trình hoạt động dẫn đến tranh chấp pháp lý về việc vi phạm hợp đồng. Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.



❖ Hàng tồn kho

Bảng 31: Các khoản hàng tồn kho theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Nguyên liệu, vật liệu	49.903	38.406	48.500
2	Công cụ, dụng cụ	-	-	-
3	Thành phẩm	-	-	-
4	Hàng hóa	-	-	-
	Tổng	49.903	38.406	48.500

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là nguyên vật liệu để phục vụ sản xuất phân bón. Nguyên liệu đầu vào để sản xuất phân bón của Công ty bao gồm các loại nguyên liệu khác nhau như hóa chất hữu cơ (Chlormetquat Chloride, Paclobutazole...), nguyên liệu sản xuất phân bón như Seaweed Extract Powder, Fulvic Acid 95%, Mono Potassium Phosphate 99%...có xuất xứ trong nước, chiếm tỷ trọng từ 70-75% giá thành sản phẩm. Các nguyên liệu đầu vào khác của Công ty có nguồn gốc từ nước ngoài và chiếm tỷ trọng nhỏ như Kali, lưu huỳnh và một số các chất hóa học (như NH₃, H₃PO₄,...) chủ yếu được nhập từ các nước Hà Lan, Bỉ, Mỹ, Ý, v.v.

Do đặc điểm tiêu thụ phân bón 1 năm có 2 vụ: vụ Đông Xuân (thời gian tiêu thụ từ tháng 12 năm trước đến hết tháng 2 năm sau) và vụ Hè Thu (thời gian tiêu thụ từ tháng 6 đến hết tháng 7 hàng năm); thời gian lấy hàng của mỗi vụ tập trung trong vòng 2 tháng. Để chủ động nguồn hàng, đáp ứng nhu cầu hàng hóa phục vụ canh tác của bà con nông dân khi vào vụ, Công ty phải dự trữ vật tư và hàng hóa để sản xuất và cung ứng kịp thời. Do vậy, số dư giá trị hàng tồn kho tại thời điểm cuối Quý III và cuối năm của Công ty thường tương đối cao.

Bảng 32: Các khoản hàng tồn kho theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Nguyên liệu, vật liệu	49.903	38.406	48.500
2	Công cụ, dụng cụ	-	346	-
3	Thành phẩm	-	-	-
4	Hàng hóa	37.352	34.393	48.366
	Tổng	87.255	73.145	96.866

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Là doanh nghiệp sản xuất và thương mại nên lượng hàng tồn kho tại Công ty là khá lớn, đạt mức 87,2 tỷ đồng tại BCTC hợp nhất năm 2022 và 73,1 tỷ đồng tại BCTC hợp nhất năm 2023. Trong đó, nguyên liệu, vật liệu đầu vào để sản xuất chiếm hơn 50% tổng giá trị hàng tồn kho, còn lại là lượng hàng hóa phục vụ hoạt động thương mại của Công ty. Nguyên liệu và hàng hóa luôn được Công ty bảo quản theo đúng quy trình, giảm thiểu tối đa rủi ro về việc hàng tồn bị hư hỏng, giảm giá; hơn nữa hệ số vòng quay hàng tồn kho của Công ty là tương đối lớn (tại BCTC hợp nhất



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

năm 2022 là 5,8 lần và 7,2 lần năm 2023), đảm bảo hàng tồn kho của Công ty không bị ứ đọng và giảm chất lượng.

Biến động giá đầu vào là rủi ro có tính chất hệ thống trong toàn ngành sản xuất phân bón. Khi giá các nguyên liệu sản xuất phân bón tăng sẽ làm tăng chi phí đầu vào, làm tăng giá thành sản phẩm, ảnh hưởng tới sức cạnh tranh của sản phẩm và tác động trực tiếp tới lợi nhuận của Công ty. Nhằm hạn chế tối đa những tác động tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào, trong những năm qua, Công ty luôn bám sát tình hình thị trường nguyên vật liệu để mua tại những thời điểm có giá cả phù hợp, chuẩn bị trước lượng nguyên liệu dự phòng cần thiết cho kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Chính vì thế, để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh, cũng như dự phòng nguyên vật liệu cho nhà máy mới khi đi vào hoạt động hết công suất, Công ty luôn chủ động dự trữ một lượng hàng tồn kho phù hợp. Tại ngày 31/03/2024, giá trị hàng tồn kho của Công ty tại BCTC hợp nhất là 96,8 tỷ đồng, chiếm 56,5% tổng giá trị tài sản ngắn hạn.

❖ **Bất động sản đầu tư**

Bảng 33: Bất động sản đầu tư theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Bất động sản đầu tư	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Số đầu năm	0	22.712	23.377
2	Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	23.137	1.750	-
3	Khấu hao trong năm	(425)	(968)	(243)
	Giá trị còn lại	22.712	23.377	23.135

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Tại BCTC riêng năm 2023, bất động sản đầu tư của Công ty bao gồm: (1) Công trình “Nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt” đã hoàn thành cuối năm 2022 tại kho mới trên diện tích gần 1,4 ha đất thuộc địa chỉ Ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, được Công ty đưa vào phục vụ hoạt động sản xuất phân bón và một phần diện tích cho các đơn vị khác thuê làm nhà xưởng, nhà kho. Nguyên giá của bất động sản đầu tư này là 23,1 tỷ đồng, thời gian khấu hao 25 năm; và (2) Văn phòng đại diện của Công ty tại dự án Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đã đi vào hoạt động và một phần diện tích này hiện đang được cho thuê.

Bảng 34: Bất động sản đầu tư theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Bất động sản đầu tư	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Số đầu năm	51.426	83.174	81.185
2	Phân loại từ tài sản cố định hữu hình	-	-	-
3	Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	34.601	1.751	-
4	Giảm khác	-	(117)	-
5	Khấu hao trong năm	(2.853)	(3.623)	(891)



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

TT	Bất động sản đầu tư	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
	Giá trị còn lại	83.174	81.185	80.294

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Tại BCTC hợp nhất năm 2021, Công ty có khoản bất động sản đầu tư dài hạn trị giá 51,4 tỷ đồng. Đây là giá trị của phần nhà xưởng đang sử dụng làm nhà xưởng và cho thuê của công ty con – CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang – trên diện tích gần 30.000 m² tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Tại BCTC hợp nhất năm 2023, tổng giá trị bất động sản đầu tư của Công ty là 81,1 tỷ đồng, chiếm 43,2% tổng giá trị tài sản dài hạn. Bất động sản đầu tư của Công ty trong giai đoạn năm 2022 -2023 gia tăng chủ yếu do việc đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành trong năm. Cụ thể năm 2022 bao gồm hai khoản đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành: (a) Công trình xây dựng cơ bản “Nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt” mới tại Công ty mẹ, và (b) Công trình san lấp mương rãnh, đường nội bộ và mua sắm, sửa chữa tài sản cố định tại công ty con – CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang. Chi tiết như sau:

- (a) Công ty mẹ hoàn thành việc xây dựng cơ bản công trình “Nhà máy phân bón quốc tế Âu Việt” mới trên diện tích gần 1,4 ha tại Ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang với tổng mức đầu tư tính đến hết năm 2022 gần 23,1 tỷ đồng. Hiện tại, nhà máy đã được đưa vào sử dụng và một phần diện tích để cho thuê;
- (b) Công ty con hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ bản giá trị 11,4 tỷ đồng trong năm 2022, bao gồm công trình san lấp mương rãnh, đường nội bộ và mua sắm, sửa chữa tài sản cố định thuộc phần diện tích nhà xưởng tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Trong năm 2023, Công ty mẹ hoàn thiện căn hộ văn phòng tại địa chỉ dự án Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đưa vào sử dụng và một phần diện tích của văn phòng này được sử dụng cho thuê.

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 35: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt

Các chỉ tiêu	Đơn vị	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,15	1,34	1,19	1,24
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,52	0,70	0,60	0,70
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	31,90	25,18	43,34	40,04
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	46,84	33,65	76,49	66,78
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,80	1,08	1,17	1,68
+ Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	Lần	2,38	3,20	2,49	3,52
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	5,14	5,88	5,80	7,20
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,51	1,27	1,77	1,46
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	2,00	1,38	2,07	2,45
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,78	1,94	3,44	4,19

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc tế Âu Việt)

Về khả năng thanh toán: Trong năm 2023, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty giảm đáng kể, vì thế các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt tốt hơn so với năm 2022. Các hệ số về khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh tại BCTC hợp nhất năm 2023 lần lượt là 1,24 lần và 0,7 lần. Đây là mức an toàn và Công ty luôn kiểm soát chỉ tiêu này để đảm bảo về khả năng thanh toán.

Về cơ cấu vốn: Tại BCTC hợp nhất, hai chỉ tiêu Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu đều giảm từ 43,34% và 76,49% năm 2022 xuống 40,04% và 66,78% trong năm 2023 do giảm khoản vay nợ ngắn hạn trong kỳ. Việc tận dụng tốt đòn bẩy tài chính sẽ giúp Công ty phát triển trong thời gian tới tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty luôn đảm bảo các chỉ số này nằm trong mức an toàn, không trở thành gánh nặng cũng như tăng mức độ rủi ro đối với doanh nghiệp.

Về các chỉ tiêu năng lực hoạt động: Các chỉ tiêu năng lực hoạt động của Công ty giai đoạn 2022 - 2023 đều có sự ổn định và tăng trưởng tốt, cho thấy việc quản lý điều hành của Công ty được cải thiện đáng kể. Các chỉ số năng lực hoạt động của Công ty năm 2023 đều ở mức khá so với trung bình ngành.

Về các chỉ tiêu khả năng sinh lời: Nhờ việc mở rộng nhà máy sản xuất và hệ thống phân phối, kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023 ghi nhận sự tăng trưởng khi tất cả các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều ở mức ổn định và cao hơn so với năm 2022. Trong những năm



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

tiếp theo, CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt tiếp tục chủ trương đẩy mạnh hoạt động sản xuất phân bón, qua đó nâng cao hơn nữa vị thế của Công ty trong ngành và gia tăng lợi nhuận.

12. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty

12.1 Tài sản cố định

Bảng 36: Tình hình tài sản cố định theo BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

T	T	Chi tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
			Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại
I		Tài sản cố định hữu hình	31.112	23.375	75,1	31.153	21.512	69,1	31.153	21.079	67,7
1		Nhà cửa, vật kiến trúc	17.912	14.913	83,3	17.912	14.165	79,1	17.912	13.988	78,1
2		Máy móc thiết bị	11.043	7.595	68,8	11.084	6.829	61,6	11.084	6.633	59,8
3		Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.157	867	40,2	2.157	517	24,0	2.157	458	21,2
II		Tài sản cố định thuê tài chính	5.265	5.201	98,8	5.265	4.758	90,4	5.265	4.647	88,3
1		Máy móc thiết bị	2.522	2.480	98,3	2.522	2.311	91,6	2.522	2.269	90,0
2		Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.743	2.721	99,2	2.743	2.446	89,2	2.743	2.378	86,7
Tổng tài sản cố định			36.377	28.575	78,6	36.418	26.270	72,1	36.418	25.726	70,6

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Tài sản cố định của Công ty chủ yếu là các tài sản hữu hình phục vụ hoạt động sản xuất phân bón và cho thuê nhà xưởng, nhà kho. Trong đó, nhà cửa vật kiến trúc và máy móc thiết bị là hai tài sản chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản cố định của Công ty, với giá trị còn lại tại ngày 31/12/2023 lần lượt là 14,1 tỷ đồng và 9,3 tỷ đồng, tương ứng chiếm 53,9% và 35,6% tổng tài sản cố định của Công ty. Tài sản cố định hữu hình còn lại là phương tiện vận tải, truyền dẫn (chủ yếu



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

là xe tải vận chuyển hàng hóa) với giá trị còn lại tại ngày 31/12/2023 chỉ chiếm tỷ trọng khoảng 11% trong cơ cấu tài sản cố định của Công ty.

Bảng 37: Tình hình tài sản cố định theo BCTC hợp nhất

(ĐVT: triệu đồng)

T T	Chi tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	68.139	57.075	83,8	78.674	63.967	81,3	78.674	63.037	80,1
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	38.033	32.986	86,7	48.568	41.725	85,9	48.568	41.181	84,8
2	Máy móc thiết bị	11.571	8.169	70,6	11.571	7.326	63,3	11.613	7.112	61,2
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.157	815	37,8	2.157	465	21,6	2.157	458	21,2
4	Tài sản cố định khác	16.378	15.105	92,2	16.377	14.450	88,2	16.378	14.286	87,2
II	Tài sản cố định thuê tài chính	5.265	5.201	98,8	5.265	4.758	90,4	5.265	4.647	88,3
1	Máy móc thiết bị	2.522	2.480	98,3	2.522	2.311	91,6	2.522	2.269	90,0
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.743	2.721	99,2	2.743	2.446	89,2	2.743	2.378	86,7
III	Tài sản cố định vô hình	28.677	26.047	90,8	28.677	25.294	88,2	28.677	25.106	87,5
1	Chương trình phần mềm	93	35	37,6	93	20	21,5	93	17	18,3
2	Quyền sử dụng đất	28.584	26.012	91,0	28.584	25.273	88,4	28.584	25.089	87,8



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

T T	Chi tiêu	31/12/2022			31/12/2023			31/03/2024		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Còn lại
	Tổng tài sản cố định	102.081	88.323	86,5	112.616	94.019	83,5	112.616	92.790	82,4

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình tại BCTC hợp nhất ngày 31/12/2023 của Công ty xấp xỉ 64 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 68% trong tổng cơ cấu tài sản cố định của Công ty. Trong đó nhà cửa, vật kiến trúc với giá trị còn lại là 41,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng chính tương ứng tỷ lệ 44% cơ cấu tài sản cố định. Các loại tài sản khác có tỷ trọng lớn tại BCTC hợp nhất năm 2023 bao gồm các tài sản thuộc sở hữu của công ty con – CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang. Cụ thể như sau:

(a) Tài sản cố định vô hình: Quyền sử dụng đất (QSDĐ) quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, Xã Thạnh Hòa, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang với tổng diện tích gần 30.000 m² đang được sử dụng làm nhà xưởng và diện tích cho thuê của công ty. Giá trị nguyên giá của quyền sử dụng đất này là 28,5 tỷ đồng. Thông tin về các quyền sử dụng đất này như sau:

Số Giấy chứng nhận	Số thửa đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng	Mục đích sử dụng	Giá trị QSDĐ (triệu đồng)
CV110726	1754	12.851,4	29/09/2054	Đất thương mại dịch vụ	12.285
CV110726	1754	14.797,9	02/08/2056	Đất thương mại dịch vụ	14.145
CV110726	1754	1.000	Lâu dài	Đất thương mại dịch vụ	955,9
CV245717	1206	300	Lâu dài	Đất ở tại nông thôn	286,8
CV245718	1220	300	Lâu dài	Đất ở tại nông thôn	286,8
CV245719	1211	300	Lâu dài	Đất ở tại nông thôn	286,8
CV245720	1215	59	Lâu dài	Đất ở tại nông thôn	56,4
CV245743	1214	293,5	29/09/2054	Sản xuất phi nông nghiệp	280,5
Tổng					28.584,2

Quyền sử dụng đất trên đang được Công ty thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang (chi tiết tại Bảng 34 - Bản công bố thông tin này).

(b) Tài sản cố định hữu hình khác là Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái và hệ thống phòng cháy chữa cháy đi kèm được công ty lắp đặt và đưa vào sử dụng kể từ năm 2021 tại địa chỉ Ấp Tầm Vu 1, Xã Thạnh Hòa, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang.

[Hết nội dung tại trang này]



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

12.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 38: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC riêng

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Xây dựng cơ bản dở dang	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Mua sắm tài sản cố định	1.933	-	-
2	Xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-
3	Sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	-	-	-
	Tổng	1.933	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Năm 2022, Công ty có chi phí xây dựng cơ bản dở dang trị giá 1,9 tỷ đồng là giá trị mua sắm tài sản cố định căn hộ văn phòng tại phường Tân Phú, Quận 7, TP Hồ Chí Minh với mục đích sử dụng làm văn phòng đại diện. Năm 2023, văn phòng này được hoàn thiện và đưa vào sử dụng, do đó chi phí mua sắm này được hạch toán sang tài sản cố định. Kết thúc năm 2023, Công ty mẹ không còn chi phí xây dựng cơ bản dở dang.

Bảng 39: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC hợp nhất *(ĐVT: triệu đồng)*

TT	Xây dựng cơ bản dở dang	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
1	Mua sắm tài sản cố định	1.933	-	-
2	Xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-
3	Sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	-	-	-
	Tổng	1.933	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I năm 2024 của AVG)

Tại BCTC hợp nhất năm 2023, Công ty không còn chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Trong kỳ, Công ty mẹ thực hiện điều chuyển giá trị mua sắm tài sản cố định là căn hộ văn phòng tại TP. Hồ Chí Minh thành tài sản cố định của Công ty. Đồng thời, trong năm 2023 công ty con – CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang đã đầu tư xây dựng thêm công trình nhà kho, nhà xe, đường nội bộ kho trị giá hơn 9,1 tỷ đồng và sửa chữa nâng cấp một số nhà xưởng cũ. Tính đến ngày 31/12/2023, các công trình xây dựng và sửa chữa này đã được hoàn thiện, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

13.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2024

Bảng 40: Kế hoạch kinh doanh hợp nhất của Âu Việt năm 2024

Chỉ tiêu	Kết quả kinh doanh năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% tăng/giảm so với 2023
Doanh thu thuần (DTT)	603 tỷ đồng	620 tỷ đồng	2,81
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	8,8 tỷ đồng	9,5 tỷ đồng	7,95
Tỷ lệ LNST/DTT	1,46%	2,62%	1,16
Tỷ lệ LNST/VCSH bình quân	4,19%	4,34%	0,15
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	20%	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt)



13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Các doanh nghiệp sản xuất trong ngành phân bón nói chung và Công ty Âu Việt nói riêng dự báo sẽ phải tiếp tục đối diện với nhiều thách thức trong năm 2024 khi tình hình kinh tế - chính trị trên thế giới diễn biến khó lường và ẩn chứa nhiều bất ổn. Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2024 cũng như trong trung hạn được đánh giá tích cực nhờ sự phục hồi của tiêu dùng nội địa, xuất nhập khẩu hàng hóa và việc đẩy mạnh đầu tư công, gia tăng nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, thị trường phân bón năm 2024 có những điểm sáng khi mà xuất khẩu nông sản đã được mở cửa trở lại, sản xuất nông nghiệp được duy trì, nhiều quốc gia chú trọng an ninh lương thực đẩy mạnh dự trữ hơn, tiêu thụ nhiều hơn các mặt hàng chủ lực như lúa mì, gạo, ngũ cốc.... Về lâu dài điều này sẽ tác động tích cực lên việc tiêu thụ phân bón nội địa, qua đó giảm bớt áp lực tồn kho cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước.

Trên cơ sở đánh giá những rủi ro và cơ hội, Ban Lãnh đạo Công ty Âu Việt nhận định phân bón vẫn luôn là mặt hàng được ưu tiên hàng đầu và khó có thể thay thế tại thị trường trong nước. Do vậy, nhu cầu phân bón cho sản xuất nông nghiệp trong nước năm 2024 sẽ dần tăng trở lại. Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và đạt kế hoạch đề ra, Ban Lãnh đạo Công ty Âu Việt đã và đang triển khai nhiều giải pháp như tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất, mở rộng kênh phân phối, hỗ trợ trực tiếp về mặt kỹ thuật và marketing cho hệ thống các đại lý, cũng như điều chỉnh giá bán đảm bảo cạnh tranh trên thị trường để không bị tồn kho cao. Bên cạnh đó, doanh thu đến từ các lĩnh vực hoạt động kinh doanh khác của Công ty gồm kinh doanh điện năng lượng mái nhà và cho thuê kho cũng sẽ mang lại nguồn lợi nhuận ổn định, dần dần nâng tỷ trọng doanh thu của các hoạt động này trong cơ cấu doanh thu của Công ty.

Bảng 41: Các hợp đồng dự kiến trong năm 2024 của Công ty (hợp nhất)

TT	Tên khách hàng	Mặt hàng/ Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Giá trị dự kiến (VNĐ)
1	Công ty TNHH Thương mại Dịch Vụ Sản Xuất Đại Thiên Ngân	Phân bón	2024	85.000.000.000
2	Công ty TNHH Xây dựng Dịch vụ Kỹ thuật Á Châu	Phân bón	2024	65.000.000.000
3	Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân	Phân bón	2024	50.000.000.000
4	Công ty TNHH Đầu tư AMEE	Phân bón	2024	50.000.000.000
5	Công ty CP Xuất nhập khẩu Nông sản Miền Nam	Phân bón	2024	35.000.000.000
6	Công ty TNHH MTV Thương mại Hoàng Kim Anh	Phân bón	2024	35.000.000.000
7	Công ty TNHH Công nghệ Sinh học Bảo Long Cần Thơ	Phân bón	2024	42.000.000.000
8	Công ty Cổ phần Phân bón Lâm Phong	Phân bón	2024	25.000.000.000



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

TT	Tên khách hàng	Mặt hàng/ Dịch vụ	Thời gian thực hiện	Giá trị dự kiến (VNĐ)
9	Các Công ty khác	Phân bón	2024	100.000.000.000
10	Các Đại lý và Khách lẻ	Phân bón	2024	120.000.000.000
11	Bán điện mặt trời và cho thuê tài sản	Khác	2024	13.000.000.000
Tổng				620.000.000.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt)

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

15.1 Định hướng phát triển của Công ty

Các kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty được xây dựng phù hợp với định hướng của “*Quy hoạch phát triển hệ thống sản xuất và hệ thống phân phối mặt hàng phân bón giai đoạn 2011 -2020, có xét đến 2025*” được Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt theo Quyết định số 6868/QĐ-BCT ngày 27/12/2010 và Quyết định số 726/QĐ-TTg ngày 16/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ về “*Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040*”.

Mục tiêu của Công ty trong những năm tới là tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, phát triển bền vững. Theo đó, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư chiều sâu, khai thác tốt tiềm năng, nội lực của Công ty nhằm nâng cao năng lực sản xuất, năng suất thiết bị công nghệ, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa, thực hành tiết kiệm để giảm các chi phí sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh với sản phẩm phân bón cùng loại trên thị trường.

Đồng thời, nhận thấy được định hướng phát triển của ngành trong việc hạn chế sản phẩm phân bón nhập khẩu trong tương lai, đẩy mạnh sản xuất phân bón hữu cơ trong nước, cũng như thúc đẩy xuất khẩu theo định hướng của Nhà nước, phân bón Âu Việt luôn tăng cường nghiên cứu, đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất của Công ty để trở thành một trong những nhà sản xuất và cung cấp phân bón uy tín, hướng tới và dần khẳng định vị thế của Công ty trong ngành.

Công ty tiếp tục đầu tư khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để phát triển sản phẩm phân bón hữu cơ. Các sản phẩm mới với những ứng dụng mới sẽ được nghiên cứu và mở rộng phát triển thêm. Các sản phẩm ngày càng được đa dạng hóa để thích hợp với từng loại đất, từng loại cây trồng và từng thời điểm sử dụng khác nhau. Phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí đầu vào, hạn chế tối đa chất thải khí thải sẽ tiếp tục được Công ty phát huy sâu rộng. Phong trào này đã đem lại hiệu quả lớn cho Công ty không chỉ tiết kiệm chi phí, làm tăng lợi nhuận mà còn giúp cải thiện môi trường sản xuất.



Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, duy trì thị trường đã có, khai thác thị trường mới, có chính sách linh hoạt, đa phương thức để nâng cao hơn về năng lực tiêu thụ sản phẩm hàng hóa. Ngoài ra, việc đầu tư vào các công ty sở hữu điện mặt trời sẽ mở ra thêm định hướng phát triển cho Công ty trong thời gian tới. Song song với việc mở rộng nhà xưởng sản xuất, Công ty sẽ triển khai các dự án điện mặt trời đi kèm để đáp ứng nhu cầu sản xuất và tối đa hóa giá trị về không gian. Trong thời gian tới, khi có đủ tiềm lực về tài chính và các điều kiện đi kèm Công ty cũng định hướng đầu tư thêm các nhà máy điện mặt trời và hướng đến sản xuất điện từ các năng lượng tái tạo và năng lượng sạch khác như điện gió, điện rác...

15.2 Chiến lược kinh doanh

Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt định hướng phát triển trở thành đơn vị sản xuất và kinh doanh các sản phẩm phân bón chất lượng cao, không chỉ mang lại hiệu quả sử dụng tốt cho người nông dân, mà còn giúp giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường. Chiến lược phát triển dài hạn trong 5 – 10 năm tới của phân bón Âu Việt là tập trung phát triển phân bón hữu cơ vi sinh theo xu hướng nông nghiệp hữu cơ. Ban Lãnh đạo Công ty đánh giá đây là hướng phát triển bền vững khi ngành phân bón thế giới và trong nước có những sự chuyển mình thay đổi mạnh mẽ trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 với sự phát triển mạnh về khoa học công nghệ, đi cùng với xu hướng phát triển nông nghiệp sạch.

Bên cạnh đó, cơ chế chính sách Nhà nước đang dần hoàn thiện, giúp xóa bỏ rào cản gia nhập lĩnh vực phân bón hữu cơ, vi sinh, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp phân bón trong nước. Nghị định 109/2018/NĐ-CP về Nông nghiệp hữu cơ đã được Chính phủ ban hành, có hiệu lực thi hành từ 15/10/2018, trong đó có nhiều cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, nhóm hộ sản xuất sản phẩm hữu cơ.

Để kịp thời bắt kịp xu thế phát triển và đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trong tương lai, CTCP Phân bón Quốc tế Âu Việt sẽ triển khai các chiến lược hoạt động như sau:

- Vận hành Nhà máy mới kể từ năm 2023, đảm bảo công suất trên 9.000 tấn/năm;
- Tổ chức sản xuất và quản lý sản xuất một cách khoa học và không ngừng đổi mới cải tiến hợp lý hóa sản xuất;
- Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, khoa học kỹ thuật để đa dạng hóa các dòng sản phẩm, nâng cao chất lượng;
- Đảm bảo duy trì chất lượng nguyên liệu đầu vào cũng như sản phẩm sản xuất ra đạt yêu cầu chất lượng theo quy định của Nhà nước và tiêu chuẩn đăng ký, sản phẩm thân thiện với môi trường được khách hàng tin nhiệm, nâng cao uy tín và thương hiệu phân bón Âu Việt;
- Mở rộng thị trường kinh doanh trong và ngoài nước, duy trì nguồn khách hàng truyền thống



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

của Công ty;

- Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, tiết kiệm chi phí cho sản xuất và kinh doanh, đồng thời tăng năng suất lao động.

Xác định mục tiêu phát triển bền vững, CTCP Phân Bón Quốc Tế Âu Việt luôn cam kết đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu, lấy sự tận tâm và chuyên nghiệp trong từng sản phẩm để xây dựng sự tín nhiệm và gắn kết với khách hàng, mang đến hiệu quả kinh doanh cho Công ty, cho các đối tác khách hàng và đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

[Hết nội dung tại trang này]



II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

➤ Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hoàng Luân	Chủ tịch HĐQT
2	Võ Văn Phước Quê	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đức Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Võ Huỳnh Trang	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Đình Huỳnh Thái Tâm	Thành viên HĐQT độc lập

1.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Hoàng Luân

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Luân
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Công nghệ sinh học
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
09/2007 - 05/2010	Chuyên viên kỹ thuật	Công ty TNHH Wilmar Agro Việt Nam
06/2010 - 06/2013	Giám đốc	Công ty TNHH ACI
07/2013 - 11/2017	Giám đốc	Công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế ẬU VIỆT
11/2017 – 06/2021	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế ẬU VIỆT
03/2017 – Nay	Giám đốc	Công ty TNHH Revo Việt Nam
07/2019 – 07/2022	Trưởng Ban Kiểm tra	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Hậu Giang
08/2022 – Nay	Phó Chủ tịch	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Hậu Giang
12/2020 – Nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang
06/2021 – Nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế ẬU VIỆT

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại công ty đại chúng: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Chức vụ đã và đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

✓ 03/2017 – Nay : Giám đốc Công ty TNHH Revo Việt Nam

✓ 08/2022 – Nay: Phó Chủ tịch – Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Hậu Giang



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

- ✓ 12/2020 – Nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 5.200.000 cổ phần, chiếm 38,24% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 110.000 cổ phần (tương đương 0,81% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của công ty đại chúng:

STT	Họ tên	Mối quan hệ với thành viên HĐQT	Mối quan hệ với Công ty đại chúng
1	Nguyễn Hoàng Phương	Chị ruột	Cổ đông Công ty Sở hữu 100.000 cổ phần
2	Nguyễn Thành Lập	Em ruột	Cổ đông Công ty Sở hữu 10.000 cổ phần

- Lợi ích liên quan đến công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao Chủ tịch HĐQT
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng:
 - ❖ Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Revo Việt Nam
 - ❖ Hoạt động chính của doanh nghiệp: Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật. Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ.
 - ❖ Mối quan hệ của cổ đông lớn của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ với doanh nghiệp: Ông Nguyễn Hoàng Luân hiện nay đang giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Revo Việt Nam, với tỷ lệ sở hữu phần vốn góp là 51% trên tổng số vốn điều lệ.
 - ❖ Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt không có giao dịch với Công ty TNHH Revo Việt Nam. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo về tất cả các lợi ích có thể gây xung đột lợi ích với Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty luôn chủ động phát hiện và báo cáo mọi tình



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

huống xung đột lợi ích (nếu có) và đưa ra biện pháp để loại bỏ hoặc giảm nhẹ xung đột.

b. Thành viên HĐQT – Ông Võ Văn Phước Quê

- Họ và tên: Võ Văn Phước Quê
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn: Công nghệ sinh học
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2010 – 11/2011	Nghiên cứu viên	Viện công nghệ sinh học Trường Đại Học Cần Thơ
11/2011 – Nay	Giám đốc	Công ty TNHH Siêu Phân Bón
07/2013 – 11/2017	Phó Giám đốc	Công ty TNHH MTV Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
11/2017 – 06/2021	Phó Giám đốc	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
11/2017 – Nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
06/2021 – Nay	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - ✓ 11/2011 – Nay: Giám đốc – Công ty TNHH Siêu Phân bón
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 1.550.000 cổ phần, chiếm 11,40% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 50.000 cổ phần (tương đương 0,37% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng:

STT	Họ tên	Mối quan hệ với thành viên HĐQT	Mối quan hệ với Công ty đại chúng
1	Võ Huỳnh Trang	Vợ	Cổ đông Công ty Sở hữu 50.000 cổ phần

- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
- ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao Thành viên HĐQT và lương Tổng Giám đốc
 - Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng:
 - ❖ Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Siêu Phân bón
 - ❖ Hoạt động chính của doanh nghiệp: sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (chi tiết: sản xuất các loại phân bón: phân hữu cơ, phân vi sinh, các sản phẩm phục vụ cho nông nghiệp)
 - ❖ Mối quan hệ của cổ đông lớn của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ với doanh nghiệp: Ông Võ Văn Phước Quê hiện nay đang giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH Siêu Phân bón, với tỷ lệ sở hữu phần vốn góp là 10% trên tổng số vốn điều lệ.
 - ❖ Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt không có giao dịch với Công ty TNHH Siêu Phân bón. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo về tất cả các lợi ích có thể gây xung đột lợi ích với Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty luôn chủ động phát hiện và báo cáo mọi tình huống xung đột lợi ích (nếu có) và đưa ra biện pháp để loại bỏ hoặc giảm nhẹ xung đột.

c. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Đức Quang

- Họ và tên: Nguyễn Đức Quang
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2008 – 09/2011	Nhân viên kinh doanh	Công ty TNHH Wilmar Agro Việt Nam



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2011 – 05/2013	Giám đốc bán hàng	Công ty TNHH Q2K
07/2013 – 10/2017	Giám đốc bán hàng	Công ty TNHH Nguyễn Đức
12/2017 – Nay	Giám đốc	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phúc Điền Hậu Giang
06/2021 – Nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - ✓ 12/2017 – Nay: Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao thành viên HĐQT và lương Phó Tổng Giám đốc
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng:
 - ❖ Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phúc Điền Hậu Giang
 - ❖ Hoạt động chính của doanh nghiệp: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp
 - ❖ Mối quan hệ của cổ đông lớn của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ với doanh nghiệp: Ông Nguyễn Đức Quang hiện nay đang giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phúc Điền Hậu Giang, với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 0,95%



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT

trên tổng số vốn điều lệ. Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phúc Điền Hậu Giang là công ty con của Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt.

- ❖ Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Công ty Cổ phần Phúc Điền Hậu Giang là công ty con của Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt (tỷ lệ sở hữu 97,62%). Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo về tất cả các lợi ích có thể gây xung đột lợi ích với Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty luôn chủ động phát hiện và báo cáo mọi tình huống xung đột lợi ích (nếu có) và đưa ra biện pháp để loại bỏ hoặc giảm nhẹ xung đột.

d. Thành viên HĐQT – Bà Võ Huỳnh Trang

- Họ và tên: Võ Huỳnh Trang
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1990
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Công nghệ sinh học
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2012 – 10/2013	Chuyên viên nghiên cứu	Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam
07/2013 – 11/2017	Phó Phòng Nghiên cứu Phát triển sản phẩm	Công ty TNHH MTV Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
11/2017 – Nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,37% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 1.558.937 cổ phần (tương đương 11,47% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Họ tên	Mối quan hệ với thành viên HĐQT	Mối quan hệ với Công ty đại chúng
1	Võ Văn Phước Quê	Chồng	Thành viên HĐQT kiêm TGD Sở hữu 1.550.000 cổ phần
2	Thạch Thắng	Em rể	Cổ đông Công ty Sở hữu 8.937 cổ phần

- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao Thành viên HĐQT
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

e. Thành viên HĐQT – Ông Đinh Huỳnh Thái Tâm

- Họ và tên: Đinh Huỳnh Thái Tâm
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2005-11/2008	Trưởng phòng giao dịch	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Cần Thơ
12/2008 – 07/2023	Giám đốc	Ngân Hàng Thương Mại TNHH MTV Xây Dựng Việt Nam – CN Cần Thơ
08/2023 – 12/2023	Trưởng phòng tín dụng	Quỹ Bảo Lãnh Tín Dụng cho Doanh Nghiệp Vừa và Nhỏ TP Cần Thơ
04/2024 – nay	Trưởng phòng kinh doanh KHDN	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
05/2024 – nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng kinh doanh KHDN – Ngân hàng TMCP Liên Việt.



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẮU VIỆT

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Chưa phát sinh
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

2. Ban Kiểm soát

2.1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng BKS
2	Lưu Thị Cẩm Hoài	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên BKS

2.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát

a. Trưởng BKS – Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hiền
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1990
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
07/2015 – 03/2017	Thực tập sinh	Công Ty Thực Phẩm Starfood - Nhật Bản



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
04/2017 – 07/2018	Kế toán viên	Công Ty CP Giáo Dục & Hướng Nghiệp Aloha - Chi nhánh Cần Thơ
08/2018 – 06/2021	Trợ lý Giám đốc	Công ty TNHH Revo Việt Nam
06/2021 – Nay	Trưởng BKS	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
09/2023 – Nay	Người phụ trách quản trị Công ty	Công ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao Thành viên BKS và phụ cấp
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

b. Thành viên BKS – Bà Lưu Thị Cẩm Hoài

- Họ và tên: Lưu Thị Cẩm Hoài
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Kinh nghiệm công tác:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2008 – 2023	Trưởng nhóm QHKH	Ngân hàng TM TNHH MTV Xây dựng Việt Nam
2024 – nay	Chuyên viên QLTD	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á
5/2024 – nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên QLTD – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0,0% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Chưa phát sinh
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

c. Thành viên BKS – Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Thảo
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1992
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng
- Kinh nghiệm công tác:



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
05/2015 – 06/2017	Kế toán viên	Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Việt Thành
07/2017 – 10/2019	Kế toán viên	Công ty TNHH TM DV Triều Dân I
10/2019 – 06/2021	Kế toán viên	Cty TNHH Đầu Tư Siêu Thị Nam Phong Tây Đô
06/2021 – Nay	Thành viên BKS	Công Ty Cổ Phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Thù lao Thành viên BKS và phụ cấp
- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

3. Ban Tổng Giám đốc

3.1 Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Võ Văn Phước Quê	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Đức Quang	Phó Tổng Giám đốc

3.2 Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác

- a. Tổng Giám đốc – Ông Võ Văn Phước Quê** (xem mục Hội đồng quản trị 3.2.b)
- b. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Đức Quang** (xem mục Hội đồng quản trị 3.2.c)
- c. Kế toán trưởng**



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Biện Thị Chuyên	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

- Họ và tên: Biện Thị Chuyên
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Đại học
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Kinh nghiệm công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
03/2010 – 10/2012	Kế toán viên	Công ty Cổ phần Khách sạn Á Châu Cần Thơ
10/2012 – 06/2015	Kế toán viên	Công ty TNHH Thương Mại & Dịch Vụ Tổng Hợp Hữu Lợi
06/2015 – 03/2016	Kế toán viên	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Vi-Na-Anh
03/2016 – 11/2017	Kế toán trưởng	Công ty TNHH MTV Phân Bón Quốc Tế Âu Việt
11/2017 – Nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Phân Bón Quốc Tế Âu Việt

- Chức vụ công tác hiện nay tại công ty đại chúng: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần, chiếm 0,15% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ)
- Thông tin về những người có liên quan của Kế toán trưởng đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan đến Công ty đại chúng:
 - ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty đại chúng với Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: *Không có*
 - ❖ Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký đại chúng và đến thời điểm hiện tại: Lương Kế toán trưởng



- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: *Không có*
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty đại chúng hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty đại chúng: *Không có*

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Việc trở thành công ty đại chúng đòi hỏi Công ty Cổ phần Phân bón Quốc tế Âu Việt phải đáp ứng và tuân thủ thực hiện những yêu cầu về quản trị của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty xác định việc tăng cường quản trị Công ty là cấp thiết và quan trọng, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Vì thế, các hoạt động tăng cường quản trị đã được Công ty triển khai và có kế hoạch triển khai như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức vào ngày 28/06/2021 đã thông qua Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát áp dụng cho công ty đại chúng, đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 116/020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính. Hiện nay, các quy chế quản trị này vẫn đang được triển khai áp dụng tại Công ty;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức ngày 14/03/2022 đã thông qua việc cập nhật, bổ sung Điều lệ theo quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức ngày 14/03/2022 đã thông qua Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam, đáp ứng theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020;
- Công ty đã xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019. Theo đó, Công ty dự kiến sẽ xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ và dự kiến ban hành áp dụng kể từ năm 2024. HĐQT Công ty sẽ bổ nhiệm 01 người phụ trách kiểm toán nội bộ.
- Công ty đã bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Hiền là Người phụ trách quản trị Công ty.

Song song với các kế hoạch tăng cường quản trị nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Phân bón Âu Việt cam kết sẽ tiếp tục nghiêm túc thực hiện quản trị chặt chẽ, đồng bộ và toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn chỉnh các kế hoạch phát triển Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, góp phần đem lại sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

Bảng 42. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Hội đồng quản trị				
1	Nguyễn Hoàng Luân	Chủ tịch HĐQT	KDC An Thới, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	5.200.000	38,24
1.1	Nguyễn Thanh Lương	Cha ruột (Đã mất)	Đông Hải, Đại Hải, Kế Sách, Sóc Trăng	0	0
1.2	Nguyễn Thị Hạnh	Mẹ ruột	Đông Hải, Đại Hải, Kế Sách, Sóc Trăng	0	0
1.3	Vũ Kim Tuyền	Cha vợ	An Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	0	0
1.4	Nguyễn Thị Thu Toàn	Mẹ vợ	Bùi Chu, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	0	0
1.5	Vũ Thị Tuyết Trinh	Vợ	30/41 Tây Lạc, Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	0	0
1.6	Nguyễn Ngọc Như Ý	Con gái (Còn nhỏ)	B1-16 KDC An Thới, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	0	0
1.7	Nguyễn Ngọc Thiên Ý	Con gái (Còn nhỏ)	B1-16 KDC An Thới, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ	0	0
1.8	Nguyễn Hoàng Phương	Chị ruột	Đông Hải, Đại Hải, Kế Sách, Sóc Trăng	100.000	0,74
1.9	Nguyễn Thành Lập	Em ruột	89/49 Nguyễn Thông, An Thới, Bình Thủy, TP. Cần Thơ	10.000	0,07
1.10	Phạm Trần Đan Thanh	Em dâu	89/49 Nguyễn Thông, An Thới, Bình Thủy, TP. Cần Thơ	0	0
1.11	Công ty TNHH Revo Việt Nam	Tổ chức liên quan do ông Nguyễn Hoàng Luân là Giám đốc	Km 2087 Quốc lộ 1A, ấp Long An B, Thị Trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang	0	0
1.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang	Tổ chức liên quan do ông Nguyễn Hoàng Luân làm Chủ tịch HĐQT	Số 816, Quốc lộ 1A, ấp Long An B, Thị Trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
2	Võ Văn Phước Quê	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.550.000	11,40
2.1	Võ Văn Đông	Cha ruột	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.2	Nguyễn Thị Thêm	Mẹ ruột	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.3	Võ Văn Sang	Cha vợ	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
2.4	Huỳnh Thị Phương	Mẹ vợ	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
2.5	Võ Huỳnh Trang	Vợ	Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	50.000	0,37
2.6	Võ Huỳnh Phước Hải	Con trai	Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
2.7	Võ Huỳnh Hải Đường	Con gái	Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
2.8	Võ Văn Phước Minh	Em ruột	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.9	Võ Thị Phước Đức	Chị ruột	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.10	Đặng Văn Toán	Anh rể	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.11	Lê Ngọc Hương	Em dâu	Hội Lộc, Xuân Hiệp, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
2.12	Công ty TNHH Siêu Phân bón	Tổ chức có liên quan do ông Võ Văn Phước Quê làm giám đốc	Số 813A, Quốc lộ 1A, ấp Long An B, Thị Trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0
3	Võ Huỳnh Trang	Thành viên HĐQT	Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	50.000	0,37
3.1	Võ Văn Sang	Cha ruột	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
3.2	Huỳnh Thị Phương	Mẹ ruột	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
3.3	Võ Văn Đông	Cha chồng	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.4	Nguyễn Thị Thêm	Mẹ chồng	Tường Tín, Thới Hòa, Trà Ôn, Vĩnh Long	0	0
3.5	Võ Văn Phước Quệ	Chồng	Phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.550.000	11,40
3.6	Võ Huỳnh Phước Hải	Con trai	108/49/9B đường 30/4, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
3.7	Võ Huỳnh Hải Đường	Con gái	108/49/9B đường 30/4, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
3.8	Võ Linh	Anh ruột	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
3.9	Võ Ngọc Trang	Em ruột	Nguyễn Phích, U Minh, Cà Mau	0	0
3.10	Thạch Thắng	Em rể	Số 6, ấp Mỹ Trung, Thiện Mỹ, Trà Ôn, Vĩnh Long	8.937	0,07
3.11	Trần Thị Lại	Chị dâu	Cây Giá, Định Thành, Đông Hải, Bạc Liêu	0	0
4	Nguyễn Đức Quang	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
4.1	Nguyễn Hình	Cha ruột	Kinh 10B, Tân Hiệp, Tân Hiệp, Kiên Giang	0	0
4.2	Nguyễn Vũ Lâm	Con trai	Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
4.3	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang	Tổ chức có liên quan do ông Nguyễn Đức Quang làm Giám đốc	Số 816, Quốc lộ 1A, ấp Long An B, Thị trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0
5	Đình Huỳnh Thái Tâm	Thành viên HDQT	Phan Đình Phùng, Tân An, Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0
5.1	Huỳnh Thị Lựu	Mẹ ruột	Phan Đình Phùng, Tân An, Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0
5.2	Đình Huỳnh Thu Hải	Anh	Đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
5.3	Đình Huỳnh Lan Ngọc	Chị	Phan Đình Phùng, Tân An, Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0
5.4	Đình Huỳnh Lan Châu	Chị	Đường 30/4, Hưng Lợi, Ninh Kiều, Cần Thơ	0	0
II	Ban Tổng Giám đốc				
1	Võ Văn Phước Quê	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	1.550.000	11,40
	Xem mục I.2				
2	Nguyễn Đức Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
	Xem mục I.4				
III	Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	Phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	6.000	0,04
1.1	Nguyễn Văn Thắng	Cha ruột	377 ấp Bình Đông, xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	0	0
1.2	Nguyễn Thị Vân	Mẹ ruột	377 ấp Bình Đông, xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	0	0
1.3	Trần Thị Tánh	Mẹ chồng	Phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.4	Trần Thành Luân	Chồng	Phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.5	Trần Nguyễn Phúc Thịnh	Con trai (Còn nhỏ)	Phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.6	Nguyễn Thị Yến Nhi	Chị ruột	377 ấp Bình Đông, xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre	0	0
1.7	Trần Cầu	Anh rể		0	0
2	Lưu Thị Cẩm Hoài	Thành viên BKS	Đường Võ Văn Kiệt, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
2.1	Khổng Hữu Pha	Chồng	Đường Võ Văn Kiệt, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0
2.2	Khổng Minh Hiếu	Con	Đường Võ Văn Kiệt, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0
2.3	Lưu Văn Hồng	Cha	Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An	0	0
2.4	Lưu Hoàng Quân	Anh	Xã Nhị Thành, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An	0	0
2.5	Lưu Thị Trường Hận	Chị	Qui Đức, Bình Chánh, TP HCM	0	0
2.6	Khổng Hữu Phước	Cha	Cầm Sơn, Mỏ cày Nam, Bến Tre	0	0
2.7	Nguyễn Thị Bông	Mẹ	Cầm Sơn, Mỏ cày Nam, Bến Tre	0	0
2.8	Khổng Hữu Phùng	Anh	Cầm Sơn, Mỏ cày Nam, Bến Tre	0	0
2.9	Khổng Hữu Phê	Anh	KP5, Hiệp Thành, Q. 12, TP HCM	0	0
3	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên BKS	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.1	Nguyễn Tân Phát	Cha ruột	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.2	Nguyễn Thị Kim Cước	Mẹ ruột	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.3	Dương Văn Tấn Tài	Cha chồng	8/1 KV3, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
3.4	Lê Thị Bảy	Mẹ chồng	8/1 KV3, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
3.5	Dương Lê Hà Thanh	Chồng	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.6	Dương Nguyễn Gia Hân	Con gái (Còn nhỏ)	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.7	Dương Minh Ngọc	Con gái (Còn nhỏ)	KV Thạnh Huê, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.7	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chị ruột	33 KV Thanh Huệ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
3.8	Nguyễn Thị Thu Trang	Em ruột	33 KV Thanh Huệ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
IV	Kế toán trưởng				
1	Biện Thị Chuyên	Kế toán trưởng	KV5, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	20.000	0,15
1.1	Biện Văn Đục	Cha ruột	4A/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.2	Châu Thị Út	Mẹ ruột	4A/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.3	Nguyễn Văn Bưởi	Cha chồng	40/8, KV6, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.4	Nguyễn Phạm Trường Sơn	Chồng	40/8, KV6, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.5	Nguyễn Hoàng Nam	Con trai	40/8, KV6, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.6	Đình Hoàng Quyên	Con gái	4B/9 KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.7	Biện Hùng Lý	Anh ruột	4D/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.8	Biện Hùng Năng	Anh ruột	4C/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.9	Trương Thị Thu Huyền	Chị dâu	83/4 Hoàng Văn Thụ, An Cư, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	0	0
1.10	Biện Hùng Cầu	Em ruột	4B/9 KV5, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.11	Biện Hùng Huấn	Em ruột	4A/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
1.12	Nguyễn Thị Huyền Trang	Em dâu	4A/9, KV5, Phường Hưng Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ẬU VIỆT**

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.13	Mai Hồng Tươi	Em dâu	263 KV Phú Mỹ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	0	0
V	<i>Người có liên quan của Người đại diện theo pháp luật</i>		(Xem mục IV.A.2)		
VI	<i>Người có liên quan của cổ đông lớn</i>		(Xem mục IV.A.1 và IV.A.2)		
VII	<i>Người có liên quan khác (công ty con, công ty liên kết...)</i>				
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang	Công ty con	Số 816 Quốc lộ 1A, ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0

(Nguồn: CTCP Phân bón Quốc tế ẬU Việt)

6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định

Bảng 43. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (hợp nhất)

STT	Người có liên quan	Mối quan hệ với Công ty	Năm 2022 (triệu đồng)	Năm 2023 (triệu đồng)
1	Nguyễn Hoàng Luân - Chủ tịch HĐQT			
	- Phải trả tiền mượn		43.500	56.541
	- Trả tiền mượn		42.840	57.201
	- Một số tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hoàng Luân và ông Nguyễn Thành Lập – em trai ông Nguyễn Hoàng Luân, bao gồm sổ tiết kiệm và quyền sử dụng đất đang được Công ty thế chấp đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng.			
2	CTCP Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang – Công ty con			
	- Mượn tiền		-	17.100
	- Trả tiền mượn		-	17.100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng bao gồm lương và thù lao như sau:

Bảng 44. Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt (hợp nhất)

Đối tượng	Năm 2022 (triệu đồng)	Năm 2023 (triệu đồng)
-----------	--------------------------	--------------------------



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc	382,2	454,3
Các thành viên Ban Kiểm soát	84,0	193,0
Kế toán trưởng	127,6	136,9
Tổng cộng	593,8	784,2

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm năm 2022 và năm 2023 của Công ty)

Hậu Giang, ngày 26 tháng 07 năm 2024

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN QUỐC TẾ ÂU VIỆT**

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ VĂN PHƯỚC QUỆ

PHỤ LỤC

- Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- Phụ lục II** : Điều lệ Công ty
- Phụ lục III** : Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2023
Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý I năm 2024